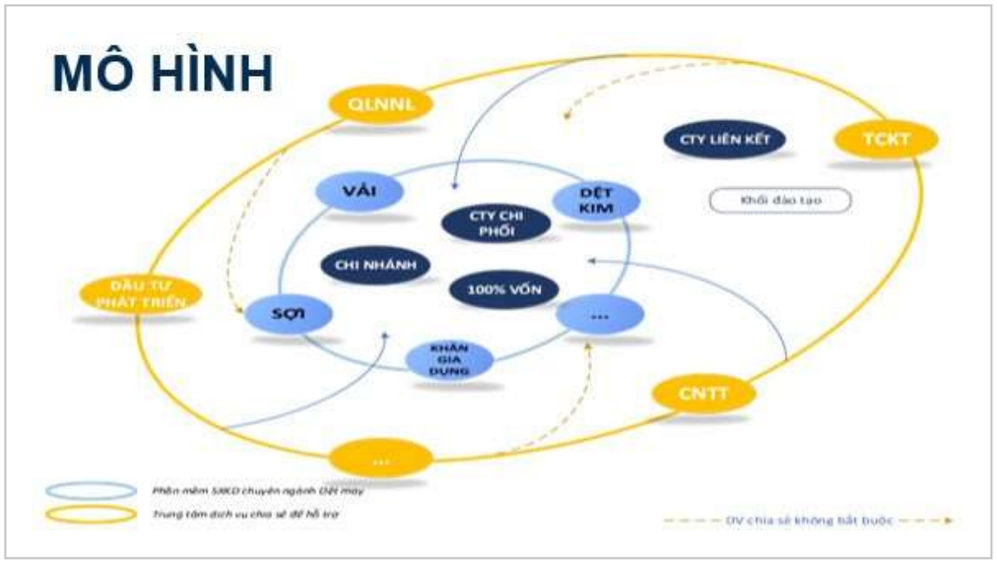
DỆT MAY

Hệ thống các ngành mũi nhọn của Vinatex (Sợi-Dệt-Nhuộm-May) cần có hệ thống cơ sở dữ liệu chính xác, minh bạch. Hệ thống cơ sở dữ liệu theo chuỗi, giúp Lãnh đạo Tập đoàn, các Ban chức năng của Tập đoàn có thể so sánh và cập nhật được thực trạng hiệu quả sản xuất kinh doanh của các đơn vị theo thời gian thực, từ đó đồng hành hỗ trợ các đơn vị có hiệu quả tốt hơn.



Do vậy, việc tập hợp cơ sở dữ liệu hệ thống rất quan trọng, giúp cho hệ thống có dữ liệu sạch, minh bạch và hỗ trợ đắc lực cho người quản lý nhận diện được điểm yếu của hệ thống trong công tác quản trị, từ đó đưa ra các quyết sách hợp lý. Việc Số hóa cơ sở dữ liệu, dữ liệu online, mọi lúc, mọi nơi, hiển thị đa dạng trên mọi phương tiện (điện thoại, máy tính bảng, máy tính để bàn, smart TV…) là xu thế tất yếu.



KHAI THÁC HIỆU QUẢ CÁC PHẦN MỀM

Năm 2023, Vinatex đã bước đầu thực hiện việc số hóa tại các hoạt động chính bao gồm:

Quản trị sản xuất Sợi:

Phần mềm quản trị sản xuất sợi được hoàn thành triển khai tại 6 đơn vị: Hanosimex, Dệt Nam Định; Dệt 8-3; Sợi Phú Hưng; Dệt May Huế và Chi nhánh NM Sợi Nam Định giúp các đơn vị cập nhật tình hình sản xuất nhanh chóng, chính xác, đưa ra các báo cáo quản trị, trích xuất trên hệ thống, góp phần nâng cao năng lực quản trị sản xuất cho các đơn vị thành viên.

Trong năm 2023, Vinatex tập trung vào việc tối ưu hóa và bổ sung các modul mới của phần mềm giúp cho việc khai thác phần mềm được hiệu quả hơn và đáp ứng những yêu cầu quản trị trong bối cảnh sản xuất kinh doanh mới như:

✣ *Mô đun "Kiểm kê trên dây chuyền sản xuất"* giúp đơn vị mang lại những lợi ích: xác định tiêu hao nguyên liệu sản xuất chính: Cotton, CD và CM, PE; khớp nối với phần mềm App thể hiện chức năng tiêu hao nguyên liệu theo ngày, lũy kế tiêu hao cuối tháng.

✣ *Mô đun: "App quản trị sợi"* giúp người lãnh đạo, quản lý tại các đơn vị có cái nhìn trực quan, nhanh chóng và chính xác về hành trình sản xuất của đơn vị mình, từ đó đưa ra các quyết định quản trị kịp thời, chính xác giúp tối ưu hiệu quả sản xuất. Một số tính năng chính của App như: Cảnh báo, khi có các số liệu vượt quá giới hạn cho phép, cảnh báo chỉ huy do lãnh đạo gửi thông tin cho toàn hệ thống khi có vấn đề cần đặc biệt quan tâm; cung cấp các thông tin về sản lượng, hiệu suất, nguyên liệu, máy huy động, thông lượng, tiêu hao nguyên liệu, tiêu hao điện… Các tính năng đều có số liệu phân tích dạng biểu đồ so sánh và có giới hạn cảnh báo.

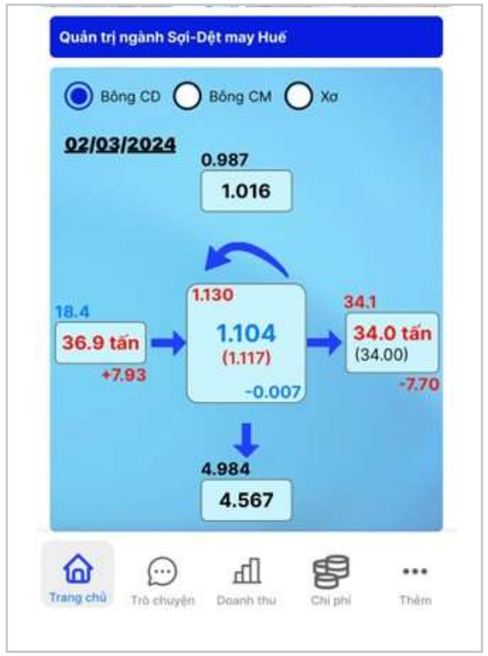
✣ *Mô đun: "Phê duyệt online"* giúp nâng cao tiện ích cho người sử dụng phần mềm: phê duyệt online các tính năng quản trị sản xuất giai đoạn 1, tạo các phiếu chi tiết theo công đoạn, phiếu xử lý sự cố theo quy trình, các lệnh phiếu xuất nguyên liệu.

Việc triển khai App Quản trị Sợi trên điện thoại thông minh đã giúp cho người sử dụng tiếp cận chân thực nhất dữ liệu theo từng ca sản xuất, từng ngày sản xuất, có những điều chỉnh và quyết định sớm cho những điểm yếu của hệ thống nhanh hơn, sớm hơn mà không cần phải đợi đến cuối tháng như trước đây.









(Hình ảnh minh họa App Quản trị sản xuất Sợi)

Phần mềm kế toán:

Mục tiêu chính là nâng cấp hệ thống tài chính kế toán và chuẩn hóa, tổng hợp các báo cáo tài chính, quản trị tại Công ty mẹ Tập đoàn và các đơn vị thành viên. Tập đoàn đã thực hiện việc khảo sát, đánh giá và chuẩn hóa hệ thống tài chính kế toán tại Công ty mẹ và các đơn vị thành viên trước khi chọn giải pháp phù hợp. Hiện đã hoàn thiện khâu thiết kế nghiệp vụ và đang triển khai phần mềm Kế toán BRAVO tại Công ty CP Dệt May Nam Định và Công ty TNHH MTV 8/3.

Hiện nay phần mềm kế toán và phần mềm Quản trị Sợi đang tiến hành các bước chuẩn hóa dữ liệu, kết nối thông qua cổng API để đồng bộ hóa các dữ liệu, kế thừa các dữ liệu của 2 phần mềm để sử dụng đồng nhất, đánh giá tổng thể hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Phần mềm nhân sự:

Vinatex xác định quá trình chuyển đổi số cần song hành với quá trình chuyển đổi mô hình quản lý và phát triển nguồn nhân lực để mang lại hiệu quả cao nhất theo 4 khía cạnh: (i) Tổ chức nguồn lực; (ii) Đào tạo và phát triển nhân lực; (iii) Quản lý làm việc và chế độ đãi ngộ; (iv) Mô hình vận hành và cung cấp các dịch vụ quản trị nguồn nhân lực.

Để thực hiện được việc này, Tập đoàn đã thực hiện khảo sát đánh giá thực trạng của mình để tìm kiếm được mô hình phù hợp với đặc thù của Tập đoàn, từ đó xác định được giải pháp phần mềm phù hợp. Bước đầu giải pháp quản trị nguồn nhân lực triển khai tại: Công ty mẹ Tập đoàn, Công ty TNHH MTV Dệt Kim Đông Xuân và Chi nhánh Tập đoàn Dệt May-Nhà Máy Sợi Vinatex Nam Định.

Phần mềm E-office

Nhóm "Sáng tạo-Tài năng trẻ Tập đoàn" đã tham gia nghiên cứu tự thiết kế các tính năng Quản lý văn phòng và quản lý công việc trên nền Ứng dụng MS 365 thay thế cho phần mềm BASE và đã triển khai áp dụng tháng 12 năm 2023.

Đây thực sự là bước tiến quan trọng và đột phá của nhóm sáng tạo-Tài năng trẻ, là điểm nhấn, khẳng định vai trò chủ động, sáng tạo của thế hệ trẻ trong công cuộc chuyển đổi số của Tập đoàn.



ĐÁP ỨNG YÊU CẦU QUẢN TRỊ TRONG BỐI CẢNH SẢN XUẤT KINH DOANH MỚI

✣ *Đối với phần mềm Quản trị Sợi:*

Sang năm 2024, cùng với việc triển khai các modul mới tại các đơn vị còn lại, Vinatex sẽ tập trung vào tối ưu hóa phần mềm và bổ sung các tính năng mới giúp cho việc khai thác phần mềm được hiệu quả hơn và đáp ứng những yêu cầu quản trị trong bối cảnh sản xuất kinh doanh mới.

Khi triển khai phần mềm Quản trị Sợi tại các đơn vị, ngoài việc giúp người quản lý có được công cụ để nâng cao hiệu quả quản trị sản xuất còn giúp cho các đơn vị chuẩn hóa được quy trình quản lý để tiến tới thống nhất chung về mặt nguyên tắc quản trị sản xuất Sợi trong Tập đoàn.

Cũng trong năm nay, Tập đoàn sẽ triển khai mô đun "Báo cáo quản trị" chung cho toàn bộ hệ thống sản xuất và kinh doanh Sợi. Qua các thông tin hiển thị, lãnh đạo Tập đoàn sẽ có bức tranh tổng thể về các chỉ tiêu quản trị hiệu quả cơ bản của 12 doanh nghiệp sản xuất Sợi với nhau.

Mô đun quản lý kho thông minh sẽ được triển khai nghiên cứu tại một số đơn vị. Mô đun này sẽ giúp cho báo cáo xuất nhập tồn kho của các đơn vị hoàn toàn tự động.

Với hệ thống sản xuất May của Tập đoàn, hiện nay có một số đơn vị đã triển khai phần mềm Quản trị sản xuất và khai thác cơ sở dữ liệu khá hiệu quả. Trong năm 2024 sẽ nghiên cứu, có thể triển khai Số hóa, phần mềm quản trị sản xuất May cho 01 đơn vị có kết quả sản xuất kinh doanh chưa tốt trong năm 2023.

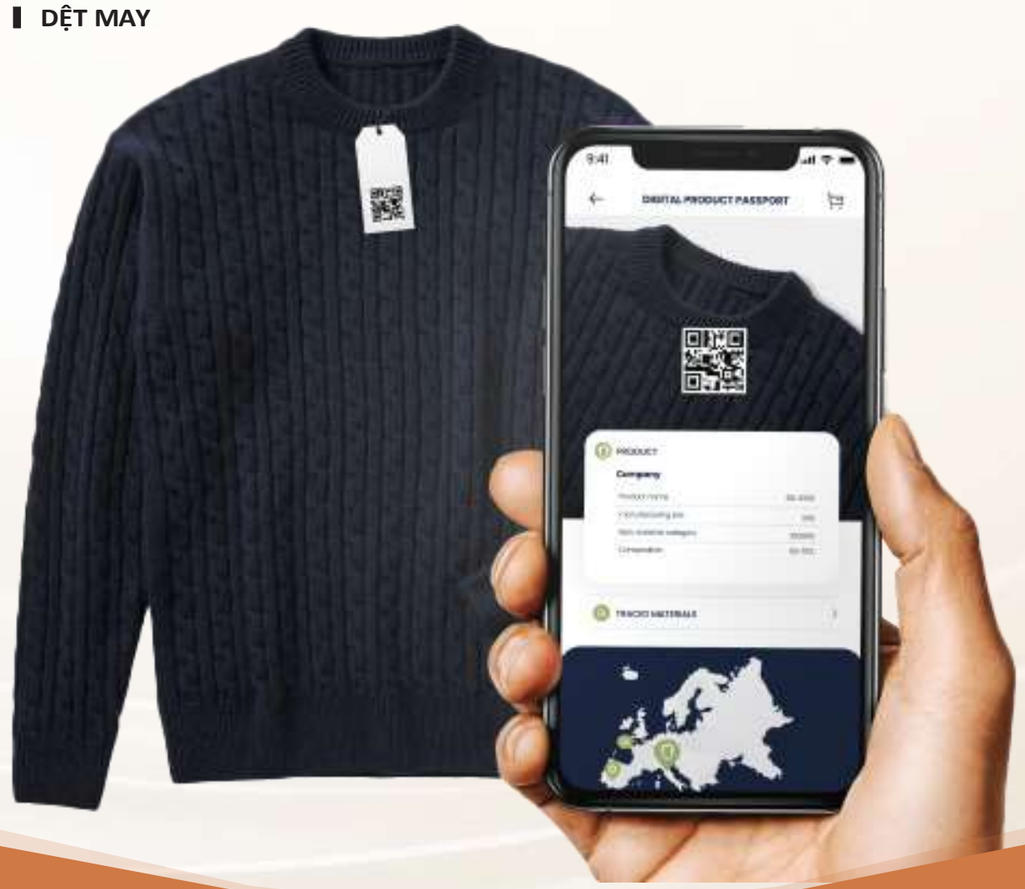
✣ *Đối với phần mềm Quản trị nguồn nhân lực:* Sau khi triển khai phân hệ Quản lý tổ chức và Quản lý thông tin nhân sự tại Công ty mẹ Tập đoàn, Dệt Kim Đông Xuân và Nhà máy Sợi Vinatex Nam Định sẽ thực hiện việc đánh giá để mở rộng việc triển khai tại các đơn vị thành viên khác và các phân hệ tiếp theo của phần mềm Quản trị Nhân sự.

✣ *Đối với phần mềm Tài chính kế toán:* Mở rộng triển khai đến một số đơn vị thành viên với mục tiêu thống nhất hệ thống tổ chức tài chính kế toán trong toàn Tập đoàn.

✣ *Phần mềm E-office:* Tối ưu hóa bộ công cụ đã xây dựng trên nền tảng Office 365 trong năm 2024 như: Quản lý người đại diện, lưu trữ văn thư, Booking…,

✣ *Dữ liệu và phân tích dữ liệu:* Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu của tất cả các hoạt động trong Tập đoàn để xây dựng các báo cáo quản trị tự động, kịp thời, chính xác, trực quan bằng các công cụ phân tích dữ liệu như Power BI, Tableau…

✣ *Công tác an toàn và bảo mật:* Cùng với việc thực hiện chương trình chuyển đổi số, Tập đoàn luôn đề cao ý thức về bảo mật dữ liệu và an ninh mạng và thực hiện các biện pháp phòng ngừa như: Thực hiện backup dữ liệu tự động, nâng cấp hệ thống firewall, bổ sung các đường truyền dự phòng.❑



HỘ CHIẾU SẢN PHẨM KỸ THUẬT SỐ

Kể câu chuyện của THƯƠNG HIỆU THỜI TRANG

Bài: HOÀNG MẠNH CẦM

(Nguồn: https://www.worldfashionexchange.com/blog/digital-product-passports/)

Bao giờ bạn từng nhìn thấy một chiếc áo khoác hoặc váy đẹp trên kệ và muốn đặt câu hỏi như: Nó đến từ đâu? Ai đã làm ra nó? Tại sao nó có giá này? Câu chuyện của nó là gì? Chắc chắn bạn không phải là người duy nhất! Và sớm thôi, Hộ chiếu Sản phẩm kỹ thuật số (Digital Product Passport - DPP) sẽ giúp bạn - người tiêu dùng giải đáp cho tất cả các câu hỏi này và nhiều câu hỏi khác về mỗi sản phẩm bạn mua. DPP đang trở thành một công cụ quan trọng cho ngành công nghiệp thời trang toàn cầu để giải quyết các thách thức chính về sự minh bạch, sự truy xuất và bền vững trong chuỗi cung ứng. Chúng nhằm mục đích giúp các thương hiệu thời trang giải quyết yêu cầu ngày càng tăng của người tiêu dùng về tuân thủ đạo đức sản xuất kinh doanh và hiểu rõ về hành trình của một sản phẩm.

DPP LÀ GÌ?

DPP có thể được hiểu là danh tính kỹ thuật số cho mỗi sản phẩm, được thiết kế để cung cấp thông tin chi tiết về vòng đời của sản phẩm – có thể được truy cập thông qua các phương tiện kỹ thuật số, như quét mã QR hoặc qua giao diện kỹ thuật số. DPP đôi khi cũng được gọi là các Mã định danh (ID) kỹ thuật số hoặc được xem như "công cụ vận chuyển dữ liệu".



Mới đây, thương hiệu thời trang cao cấp TOD's đã trang bị cho các túi Di của họ một "Hộ Chiếu TOD's" (thông qua Hiệp Hội Blockchain Aura) bao gồm chứng chỉ sở hữu và thông tin chi tiết về sản phẩm. Trong tương lai, TOD's cho biết hộ chiếu cũng có thể tích hợp các lợi ích như quyền truy cập sớm vào các sự kiện và giảm giá đặc biệt, dịch vụ bảo dưỡng và một phiên bản số NFT của sản phẩm.

Các yêu cầu dữ liệu chung cho DPP vẫn đang tiếp tục được nghiên cứu và có thể sẽ thay đổi tùy thuộc vào ngành công nghiệp, địa lý và quy định. Tuy nhiên, một số danh mục dữ liệu chính cần được thu thập và tích hợp trong một DPP bao gồm:



- *Dữ liệu tổng quát về sản phẩm:* Thông tin như ID sản phẩm, số lô sản xuất, chi tiết về quá trình sản xuất và ID nhà sản xuất.
- *Dữ liệu nguồn gốc nguyên liệu và thành phần:* Chi tiết về nguyên liệu và thành phần nguyên liệu, bao gồm nguồn gốc và tính bền vững của quá trình sản xuất.
- *Dữ liệu dấu chân carbon:* Thông tin về dấu chân carbon của sản phẩm và tác động môi trường trong quá trình sản xuất và sử dụng.
- *Dữ liệu sở hữu:* Thông tin về chủ sở hữu trước đây và hiện tại, thời gian sở hữu, và các sự kiện thay đổi việc sở hữu.
- *Dữ liệu bảo dưỡng:* Chi tiết về khả năng sửa chữa và lịch sử sửa chữa của sản phẩm.
- *Tài liệu:* Phiên bản kỹ thuật số của tài liệu bảo hành, dịch vụ và bảo hiểm.
- *Hướng dẫn:* Hướng dẫn về tháo rời, tái chế, sửa chữa, nâng cấp, tái sử dụng hoặc quản lý chất thải của sản phẩm.

DPP ĐƯỢC TẠO RA NHƯ THẾ NÀO?

Việc tạo ra một DPP bắt đầu ngay từ giai đoạn đầu vòng đời sản phẩm, thường là trong quá trình sản xuất, nơi các dữ liệu cần thiết như vật liệu, nguồn gốc và chi tiết sản xuất được mã hóa. Khi sản phẩm di chuyển qua các giai đoạn khác trong vòng đời của nó, DPP sẽ được cập nhật thông tin mới, có thể bao gồm thay đổi chủ sở hữu, hồ sơ bảo dưỡng và thông tin tái chế ở cuối vòng đời, đảm bảo rằng DPP vẫn là một tài liệu sống động phản ánh tình trạng của sản phẩm.

Hiện nay trong lĩnh vực thời trang, ứng dụng DPP đã bắt đầu được triển khai, nhất là trong phân khúc xa xỉ. Thương hiệu thời trang Mugler đã hợp tác với Arianee để nhúng DPP vào các túi Spiral Curve của mình. Hãng đồng hồ Thụy Sỹ IWC Schaffhausen đang sử dụng DPP cho các đồng hồ xa xỉ của họ, cung cấp một bằng chứng an toàn về sự chính xác và tính sở hữu.





LỊCH SỬ CỦA DPP – THỜI KỲ BẮT BUỘC CỦA DPP SẮP TỚI

Lịch sử của DPP liên quan chặt chẽ đến các phong trào toàn cầu lớn hướng tới bền vững và thúc đẩy nền kinh tế tuần hoàn. Một trong những ứng dụng sớm nhất của DPP là trong lĩnh vực pin, được biết đến với tên gọi là "hộ chiếu pin", mục tiêu là cung cấp thông tin chi tiết về thành phần, nguồn gốc và khả năng tái chế của pin.

Ủy ban châu Âu đóng vai trò then chốt trong việc đẩy mạnh sáng kiến này. Là một phần của Thỏa thuận Xanh châu Âu (EU Green Deal), Ủy ban đã đề ra kế hoạch triển khai DPP trong nhiều lĩnh vực khác nhau vào năm 2026. Sáng kiến này nhằm mục tiêu thúc đẩy sự minh bạch trong chuỗi cung ứng và khuyến khích thực hành sản xuất bền vững. Các ngành như dệt may và điện tử đang được quan sát chặt chẽ để chuẩn bị cho áp dụng quy định này. Hiện nay, các ngoại lệ được áp dụng cho các ngành thực phẩm, thức ăn chăn nuôi và dược phẩm.



Quy định về DPP không chỉ ảnh hưởng đến các công ty có trụ sở tại EU mà còn bao gồm các doanh nghiệp không thuộc EU bán hàng trên thị trường EU, khiến việc tuân thủ DPP trở thành một vấn đề toàn cầu. Ngành công nghiệp thời trang sẽ chịu ảnh hưởng đáng kể khi DPP yêu cầu thông tin chi tiết về sản phẩm. Chúng cũng sẽ là một công cụ then chốt trong việc giúp ngành thời trang tiến xa hơn trong lộ trình hướng tới kinh tế tuần hoàn.

DPP kết hợp công nghệ blockchain, mã QR và RFID (công nghệ nhận dạng qua tần số vô tuyến) để cung cấp một danh tính kỹ thuật số an toàn và minh bạch cho các sản phẩm. Tính phân tán của công nghệ blockchain đảm bảo tính toàn vẹn và không thể sửa đổi của dữ liệu sản phẩm, khiến cho nó đáng tin cậy và khó thay đổi.

CÁCH THỨC HOẠT ĐỘNG CỦA DPP – NHỮNG CÔNG NGHỆ ĐẰNG SAU

DPP kết hợp công nghệ blockchain, mã QR và RFID (công nghệ nhận dạng qua tần số vô tuyến) để cung cấp một danh tính kỹ thuật số an toàn và minh bạch cho các sản phẩm. Tính phân tán của công nghệ blockchain đảm bảo tính toàn vẹn và không thể sửa đổi của dữ liệu sản phẩm, khiến cho nó đáng tin cậy và khó thay đổi. Mã QR và thẻ RFID đóng vai trò như các giao diện truy cập, cho phép người tiêu dùng và các bên liên quan dễ dàng truy cập vào DPP để biết thông tin về sản phẩm.

Sự tương tác tiềm năng giữa DPP với các công nghệ mới nổi khác như Trí tuệ nhân tạo (AI) và Internet vạn vật (IoT) mở ra những khả năng thú vị. AI có thể phân tích lượng lớn dữ liệu tích lũy trong DPP, cung cấp thông tin về các mẫu sử dụng sản phẩm, các chỉ số bền vững, phục vụ quá trình quản lý sản phẩm và nhu cầu bảo trì dự đoán (Predictive maintenance). Các thiết bị IoT giúp cập nhật thời gian thực về tình trạng và cách sử dụng của sản phẩm.

LỢI ÍCH TIỀM NĂNG CỦA DPP ĐỐI VỚI NGÀNH THỜI TRANG

DPP hứa hẹn mang lại một loạt các lợi ích tiềm năng cho ngành công nghiệp thời trang, thay đổi cách các thương hiệu tương tác với người tiêu dùng và quản lý hệ thống tra truy xuất nguồn gốc trong chuỗi cung ứng của họ.

- *Truy xuất nguồn gốc và niềm tin của người tiêu dùng:* DPP thúc đẩy sự minh bạch trong chuỗi cung ứng trong ngành công nghiệp thời trang, buộc các thương hiệu tuân thủ cam kết về môi trường. Chúng giúp người tiêu dùng đưa ra quyết định thông minh phù hợp với giá trị của họ. Trong khi đó, đối với các thương hiệu, việc đón nhận DPP sớm có thể định vị họ là những đơn vị có trách nhiệm và bền vững, từ đó củng cố uy tín, nâng cao danh tiếng.

- *Kể câu chuyện của thương hiệu:* Việc tích hợp DPP vào các sản phẩm thời trang có thể nâng cao trải nghiệm của khách hàng bằng cách cho phép các thương hiệu chia sẻ một câu chuyện độc đáo về lịch sử của mỗi sản phẩm, đặc tả hành trình từ quá trình sản xuất đến việc mua hàng. Khía cạnh kể chuyện này không chỉ tạo ra giá trị đối với các dòng các sản phẩm cao cấp mà còn tạo ra một mối liên kết sâu sắc giữa người tiêu dùng và sản phẩm.

- *Dữ liệu thông tin khách hàng tốt hơn:* Trong thời đại mà quy định về bảo vệ dữ liệu riêng tư ngày càng chặt chẽ, DPP cung cấp cho các thương hiệu một con đường mới để thu thập thông tin khách hàng. Khi người tiêu dùng tương tác với DPP, thông qua ứng dụng hoặc quét mã, các thương hiệu có thể thu được thông tin quý báu về sở thích, hành vi và vị trí của khách hàng. Dữ liệu này có thể đóng vai trò quan trọng trong việc cá nhân hóa chiến lược tiếp thị và cải thiện trải nghiệm của khách hàng.

- *Chứng nhận sở hữu khi mua lại:* DPP có thể làm mới lại thị trường hàng hóa đã qua sử dụng bằng cách cung cấp thông tin rõ ràng và dễ tiếp cận về nguồn gốc và lịch sử của sản phẩm, tương tự như việc quản lý sở hữu các tác phẩm nghệ thuật. Các thương hiệu như Chloé Vertical, với bộ sưu tập Xuân – Hè gần đây của họ có chứa ID kỹ thuật số, là ví dụ điển hình cho xu hướng này. Các ID này giúp truy cập thông tin sản phẩm, dịch vụ sửa chữa và lựa chọn bán lại, tuy nhiên vẫn còn quá sớm để đánh giá toàn bộ tác động lên hành vi của khách hàng trong thị trường mua lại.

- *Giảm thiểu hàng giả:* Các ID kỹ thuật số có thể rất hữu ích trong việc xác thực các sản phẩm thời trang, giúp các thương hiệu chống lại việc sao chép, làm giả sản phẩm. Mặc dù những kẻ làm giả có thể thích nghi với các đổi mới công nghệ, DPP vẫn có thể cung cấp một hệ thống thông tin mạnh mẽ để xác minh tính xác thực của sản phẩm (kết hợp xác thực từ con người).

- *Các dịch vụ bổ sung:* DPP cho phép các thương hiệu liên tục cập nhật thông tin sản phẩm và thêm các tính năng mới. Ví dụ, các sản phẩm Coach's Coachtopia đi kèm với các ID kỹ thuật số độc đáo để truy cập vào dịch vụ sửa chữa. Tương tự, BOSS đã tích hợp các ID kỹ thuật số vào áo khoác trượt tuyết để có thêm các tính năng bổ sung (trong giai đoạn thử nghiệm) như truy cập đường trượt và thanh toán không chạm (Contactless payment).

- *Mô hình kinh doanh mới:* DPP mở ra cơ hội cho các mô hình kinh doanh mới tập trung vào việc sửa chữa, bảo dưỡng và tuần hoàn sản phẩm. Những chuyển đổi này có thể giúp lan tỏa thời trang chậm và kéo dài vòng đời sản phẩm như một yếu tố phân biệt thương hiệu, tạo mối quan hệ mạnh mẽ hơn giữa thương hiệu và khách hàng và thúc đẩy các thực hành tiêu dùng bền vững.

DOANH NGHIỆP THỜI TRANG LÀM GÌ ĐỂ SẴN SÀNG CHO CÁC QUY ĐỊNH BẮT BUỘC VỀ DPP?

Đối với các doanh nghiệp thời trang chuẩn bị cho việc triển khai bắt buộc của DPP, có một số bước quan trọng và yêu cầu cơ sở hạ tầng cần quan tâm như:

Dữ liệu sản phẩm tập trung, dễ truy cập và chính xác: Yêu cầu tiên quyết quan trọng nhất cho việc triển khai DPP là có dữ liệu sản phẩm tập trung, dễ truy cập và chính xác. Điều này bao gồm việc thu thập thông tin toàn diện về các sản phẩm, bao gồm thành phần, nguồn gốc và tác động môi trường. Các doanh nghiệp cần đảm bảo rằng dữ liệu này được cập nhật đều đặn và chính xác phản ánh đúng tình trạng hiện tại của sản phẩm của họ.

Định dạng mở, an toàn, tiêu chuẩn hóa và có thể tương tác: Dữ liệu cho DPP cần ở định dạng mở, an toàn, theo tiêu chuẩn và có thể tương tác. Quan trọng là dữ liệu phải có thể đọc được bằng các thiết bị điện tử, được cấu trúc và thuận tiện truy cập và phân tích. Cách tiếp cận này đảm bảo thông tin được chia sẻ và hiểu được dễ dàng trên các nền tảng khác nhau và bởi các bên liên quan khác nhau.

Hợp tác chức năng chéo: Việc triển khai thành công của DPP đòi hỏi sự hợp tác chức năng chéo trong tổ chức. Các phòng ban/bộ phận khác nhau như sản xuất, chuỗi cung ứng, tiếp thị và công nghệ thông tin, cần phải làm việc cùng nhau để đảm bảo rằng dữ liệu được thu thập, đăng nhập và tích hợp một cách đồng nhất. Tránh các tình huống mà mỗi phòng ban đăng nhập dữ liệu thủ công vào nhiều hệ thống khác nhau là rất quan trọng cho hiệu suất và độ chính xác.

Tối ưu hóa hoạt động với các giải pháp hiện đại: Các doanh nghiệp thời trang nên xem xét việc tối ưu hóa hoạt động của họ với các giải pháp quản lý vòng đời sản phẩm và dữ liệu tập trung, dựa trên đám mây. Các giải pháp này nên có các kết nối tích hợp cho Phần mềm Quản lý Doanh nghiệp (ERP) và các hệ thống phần mềm khác để đồng bộ dữ liệu trực tiếp từ các đối tác sản xuất. Cách tiếp cận tích hợp này đảm bảo rằng dữ liệu được cung cấp một cách liên tục và chính xác vào DPP.

Chuẩn bị cho các quy định trong tương lai: Khi khung dữ liệu cần trong DPP được xác định, các hệ thống hiện có nên có khả năng đẩy dữ liệu đến các giải pháp về truy xuất nguồn gốc/Hộ chiếu kỹ thuật số. Các doanh nghiệp cần luôn cập nhật thông tin về các quy định và tiêu chuẩn sắp tới liên quan đến DPP và điều chỉnh hệ thống và quy trình của họ tương ứng.

NHỮNG THÁCH THỨC KHI ÁP DỤNG DPP

Việc triển khai DPP trong ngành thời trang đặt ra một số thách thức mà các doanh nghiệp cần chuẩn bị:

Rào cản công nghệ: Tích hợp DPP đòi hỏi một cơ sở hạ tầng CNTT mạnh mẽ phục vụ quản lý dữ liệu, chuyên môn về blockchain và đảm bảo tính tương thích với các hệ thống hiện có như phần mềm ERP.

Chi phí: Các khoản đầu tư ban đầu cho phát triển phần mềm, hệ thống quản lý dữ liệu và đào tạo nhân viên tương đối lớn.

Bảo vệ quyền riêng tư dữ liệu: Bảo vệ thông tin bí mật/độc quyền là rất quan trọng. Sử dụng các phương pháp mã hóa dữ liệu như RSA hoặc công nghệ Zero-knowledge Proof là cần thiết để bảo vệ dữ liệu nhạy cảm trong khi vẫn duy trì sự minh bạch.

Đường cong học tập (Learning curve) và quản lý thay đổi: Chuyển đổi sang DPP đòi hỏi một quá tình học hỏi đáng kể của nhân viên. Quản lý thay đổi hiệu quả và sự hợp tác giữa các bộ phận là rất quan trọng để thực hiện một cách trôi chảy.

Tiêu chuẩn hóa trên các thị trường thị khác: Đồng nhất và hài hòa hệ thống ID kỹ thuật số với các tiêu chuẩn và quy định quốc tế đa dạng, đặc biệt là đối với các thương hiệu toàn cầu, có thể là một thách thức.

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG DỆT MAY VÀ THỜI TRANG

TÍNH KHẢ THI TRONG VIỆC

TRUNG HÒA CARBON?

Bài: NGUYỄN TRỌNG NGHĨA

Biến đổi khí hậu và các tác động của chúng đối với khí quyển và hệ sinh thái đang ngày càng trầm trọng. Trung hòa carbon trong nền kinh tế ở mọi tầng lớp xã hội, bao gồm cả thời trang và dệt may là sự ưu tiên để đạt được phát triển bền vững. Ngành thời trang dự kiến trị giá 3,3 nghìn tỷ USD vào năm 2030, sản xuất 102 triệu tấn quần áo và giày dép. Với tốc độ này, thế giới dự kiến sẽ phải trải qua một thảm họa nghiêm trọng liên quan đến khí hậu vào những năm 2040.

Bài viết này tập trung làm sáng tỏ tính bền vững trong dệt may và thời trang, giới thiệu các nguyên tắc cơ bản của thời trang bền vững, xác định hàng dệt may bền vững, gợi ý công cụ hữu ích trong việc đánh giá tính bền vững, các tiêu chuẩn và chứng chỉ trong ngành dệt may chứng thực thời trang chậm rãi và tính bền vững.

THỜI TRANG BỀN VỮNG NGÀY NAY

Thời trang bền vững bao hàm đạo đức, độ bền và khả năng tái sử dụng sản phẩm. Khái niệm thời trang bền vững bao gồm nhiều thuật ngữ khác nhau như hữu cơ, xanh, thương mại công bằng, bền vững, chậm, sinh thái…, mỗi thuật ngữ đều cố gắng nêu bật hoặc sửa chữa nhiều sai lầm được nhận thấy trong ngành thời trang bao gồm hành vi tàn ác với động vật, hủy hoại môi trường và bóc lột công nhân. Quần áo bền vững là loại quần áo được thiết kế, sản xuất nhằm tối đa hóa lợi ích cho con người và xã hội, đồng thời giảm thiểu tác động xấu đến môi trường.

BA KHÍA CẠNH CỦA SỰ BỀN VỮNG

Có ba trụ cột chính về tính bền vững, bao gồm:





Trụ cột xã hội đề cập đến trách nhiệm đạo đức đối với con người thông qua việc hỗ trợ hòa bình, công bằng xã hội và giảm nghèo. Các thuật ngữ "thương mại công bằng" và "sản phẩm công bằng" liên quan đến sản xuất và thương mại công bằng có tính đến các cân nhắc về mặt xã hội.

Trụ cột kinh tế thúc đẩy phân phối và phân bổ nguồn lực toàn cầu một cách công bằng; tài sản kinh tế phải được sử dụng hiệu quả để mang lại lợi nhuận lâu dài mà không cản trở sự phát triển của tài nguyên thiên nhiên.

Để bảo vệ việc khai thác tài nguyên và thiệt hại của hệ sinh thái, chiều hướng thứ ba do trách nhiệm môi trường thúc đẩy sẽ thúc đẩy các sáng kiến như tái sử dụng và tái chế.

NGÀNH DỆT MAY BỀN VỮNG

Tính bền vững trong dệt may đề cập đến việc sử dụng các nguồn tài nguyên mà không làm cạn kiệt chúng.

Định nghĩa về dệt may bền vững bao gồm:

Tất cả nguyên liệu và đầu vào và đầu ra của quy trình đều an toàn cho sức khỏe con người và sinh thái trong tất cả các giai đoạn của vòng đời sản phẩm.

Tất cả năng lượng, vật liệu và quy trình đầu vào đều đến từ các nguồn tái tạo hoặc tái chế.

Tất cả các vật liệu đều có khả năng quay trở lại hệ thống tự nhiên hoặc hệ thống công nghiệp một cách an toàn.

Tất cả các giai đoạn trong vòng đời sản phẩm đều hỗ trợ tích cực việc tái sử dụng hoặc tái chế các vật liệu này ở mức chất lượng cao nhất có thể.

Tất cả các giai đoạn của vòng đời sản phẩm đều nâng cao phúc lợi xã hội.

Vải và hàng dệt bền vững về cơ bản được sản xuất với ít tác động đến môi trường và cộng đồng, có thể được phân loại theo các cách sau:

Hữu cơ: Cây trồng được trồng bằng các nguyên tắc nông nghiệp hữu cơ như phân bón sinh học và phân hữu cơ. Cây trồng được trồng mà không sử dụng thuốc trừ sâu, hóa chất hoặc phân bón tổng hợp, ví dụ: cây gai dầu, bông hữu cơ, gai/đay hữu cơ (vải lanh). Len hữu cơ có thể được đưa vào đây nếu cừu được nuôi trên đất hữu cơ và sợi thành phẩm được sản xuất và nhuộm màu bằng bột màu hữu cơ.

Eco Textiles: Một sản phẩm dệt may được sản xuất theo cách thân thiện với môi trường và được xử lý theo giới hạn thân thiện với môi trường (được xác định bởi các cơ quan như OEKOTEX, IFOAM, v.v.). Các loại sợi tự nhiên như bông hữu cơ, cây gai dầu, đay và gai được coi là hàng dệt sinh thái dựa trên quá trình canh tác.

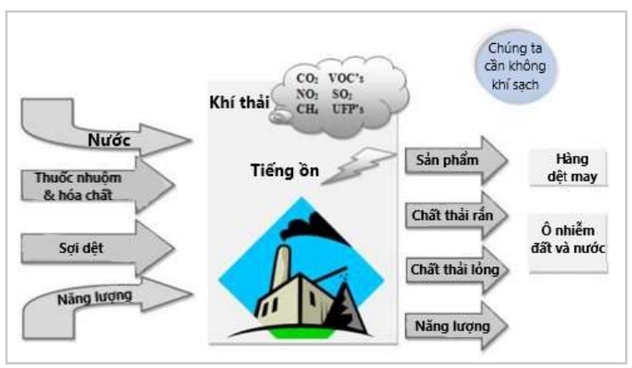
Tái chế và phân hủy sinh học: Sợi, vải dệt tự nhiên và tổng hợp có khả năng phân hủy sinh học và/hoặc có thể chia thành từng mảnh để sản xuất thêm hàng dệt hoặc chuyển thành sợi.

Quy trình dệt may và tính bền vững: Có nhiều quy trình phải được thực hiện được xem xét để sản xuất vải và hàng dệt bền vững bao gồm cả việc trồng trọt, quá trình kéo sợi, nhuộm, in và hoàn thiện. Về cơ bản, càng ít sử dụng hóa chất, nước, năng lượng và nước thải trong quá trình xử lý hàng dệt thì càng tốt cho môi trường.

CÔNG CỤ ĐÁNH GIÁ VIỆC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG ĐƯƠNG ĐẠI

Việc đánh giá phức tạp về tính bền vững bao gồm các phép đo và công cụ khác nhau. Việc đo lường tính bền vững trong sản xuất ngành dệt may bao gồm:





Hình 1 Đo lường tính bền vững trong việc chế biến ướt (wet processing)



Đánh giá vòng đời (Life Cycle Assessment) cho phép:

✣ Ước tính các tác nhân gây hại cho môi trường trong tất cả các giai đoạn trong vòng đời sản phẩm;

✣ Phương pháp tiếp cận "từ lúc bắt đầu tới lúc kết thúc" để đánh giá các khía cạnh môi trường và tác động tiềm ẩn liên quan đến sản phẩm bằng cách:

Kiểm kê các đầu vào và đầu ra của hệ thống;

Đánh giá các tác động môi trường tiềm ẩn liên quan đến các đầu vào và đầu ra này;

Giải thích kết quả của các giai đoạn kiểm kê và tác động liên quan đến mục tiêu của nghiên cứu" (ISO 14040).

Dấu chân carbon (CS): là tổng lượng phát thải carbon dioxide (CO2) và các loại khí nhà kính (GHG) khác (ví dụ: metan) liên quan đến một sản phẩm, dọc theo chuỗi cung ứng của nó và đôi khi bao gồm cả việc sử dụng và thu hồi và thải bỏ khi hết tuổi thọ. Việc tính toán lượng khí thải carbon của một công ty hoặc một sản phẩm là một cách để đo lường tác động của công ty hoặc sản phẩm đó đối với sự nóng lên toàn cầu.

Dấu chân nước (WFP): Chỉ số đo dấu chân nước sản phẩm là chỉ số thực nghiệm về lượng nước được tiêu thụ, khi nào và ở đâu, được đo trong toàn bộ chuỗi cung ứng. Dấu chân nước của một cá nhân, cộng đồng hoặc doanh nghiệp được định nghĩa là tổng lượng nước ngọt được sử dụng để sản xuất hàng hóa và dịch vụ mà cá nhân, cộng đồng hoặc doanh nghiệp sản xuất ra.

Trách nhiệm xã hội: Các yếu tố xã hội ngày càng được đưa vào đánh giá tính bền vững. Các yếu tố chính thường được đưa vào các đánh giá này là: các quy định về an toàn và sức khỏe cộng đồng, điều kiện làm việc, quyền của người lao động và "Mức lương đủ sống", lao động cưỡng bức, lao động trẻ em và đảm bảo không phân biệt đối xử, cơ hội đào tạo, ý kiến đóng góp và quyền tự do của nhân viên để đổi mới.

MỘT SỐ CHỨNG CHỈ/ CÔNG CỤ MỚI ĐỂ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Sản xuất dệt may bền vững (STEP)

Một công cụ mới giúp các thương hiệu thời trang và nhà bán lẻ đánh giá và lựa chọn tính bền vững của nhà cung cấp là Sản xuất dệt may bền vững (STEP).



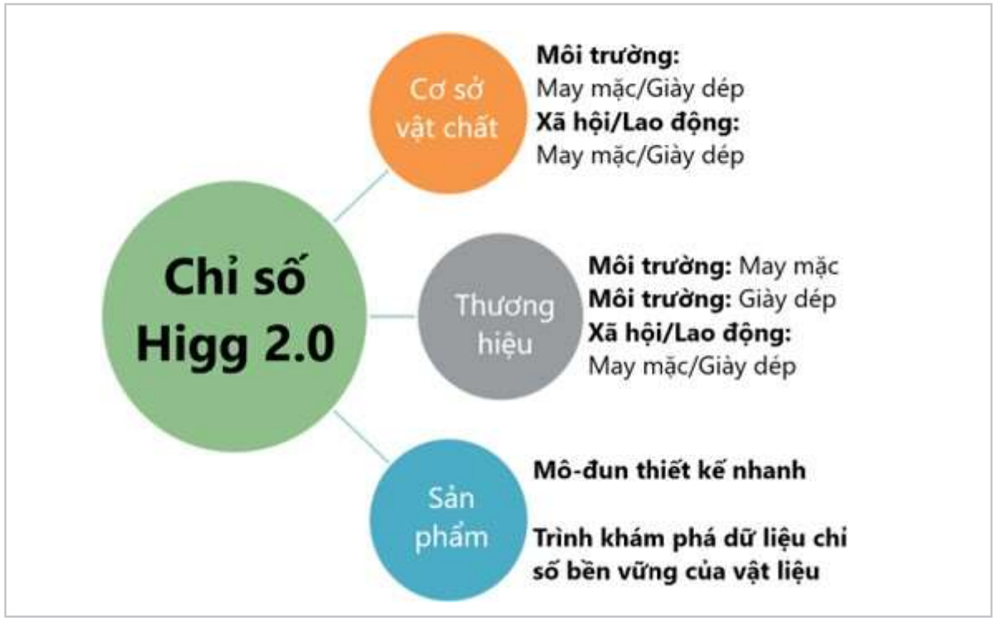
Hình 2 Sản xuất dệt may bền vững (STEP)

STEP là hệ thống chứng nhận OEKO-TEX® mới dành cho các thương hiệu, công ty bán lẻ và nhà sản xuất trong chuỗi dệt may muốn truyền đạt những thành tựu của họ về sản xuất bền vững tới công chúng một cách minh bạch, đáng tin cậy và rõ ràng. Chứng nhận có thể được cấp cho các cơ sở sản xuất ở tất cả các công đoạn chế biến từ sản xuất sợi, nhà máy kéo sợi, nhà máy dệt, nhà máy dệt kim, đến các cơ sở hoàn thiện và nhà sản xuất các mặt hàng dệt may sẵn.

Chỉ số Higg

Higg Index 2.0 chủ yếu là một công cụ đánh giá dựa trên chỉ số cho các sản phẩm may mặc và giày dép. Nó tập trung vào việc đo lường việc sử dụng và chất lượng nước, năng lượng và khí nhà kính, chất thải, hóa chất và độc tính. Những đánh giá này, được gọi là mô-đun, đánh giá tác động thông qua ba lăng kính khác nhau: Cơ sở vật chất, Thương hiệu và Sản phẩm.





Hình 3: Các công cụ riêng lẻ trong Higg Index 2.0

HIGG đạt ra các câu hỏi định tính dựa trên Chỉ số sinh thái, Công cụ thiết kế môi trường trang phục của Nike, các công cụ tham khảo Chương trình tuân thủ xã hội toàn cầu (GSCP) và Công cụ thực hành tốt nhất về xã hội/lao động (ví dụ: Dấu vân tay xã hội SAI, Sáng kiến tuân thủ bền vững FLA…)

TIÊU CHUẨN VÀ CHỨNG CHỈ TRONG NGÀNH DỆT MAY

Thử nghiệm RSL (danh sách các hóa chất bị hạn chế) - một trong những lĩnh vực phức tạp nhất của hóa học phân tích vì nhu cầu phân lập và xác định các chất ở mức miligam, microgam. Kiểm tra RSL về cơ bản bao gồm các bước sau:

a) Lấy mẫu - cách lấy mẫu đại diện từ mẫu thử.

b) Chiết xuất, cô đặc, làm sạch, dẫn xuất nếu có yêu cầu.

c) Xác định bằng phương pháp sắc ký (đối với chất hữu cơ) hoặc phương pháp hấp thụ hoặc phát xạ nguyên tử (đối với kim loại) hoặc phương pháp đo quang phổ (đối với cả kim loại và một số chất hữu cơ).

d) Đánh giá dữ liệu thu được.

REACH - là quy định của Cộng đồng châu Âu về hóa chất và cách sử dụng an toàn (EC1907/2006). Nó liên quan đến việc đánh giá đăng ký, cấp phép và hạn chế các chất hóa học. Quy định này không chỉ áp dụng cho hóa chất mà còn cho hỗn hợp (chế phẩm) và các chất khác có thể tìm thấy trong các sản phẩm cuối cùng như quần áo. Các điều khoản REACH cũng được áp dụng cho các mặt hàng tiêu dùng.

CPSIA (Đạo luật cải thiện an toàn sản phẩm tiêu dùng) - tất cả các thành phần của quần áo/đồ trang trí dành cho trẻ em (trẻ dưới 12 tuổi) sẽ phải tuân thủ quy định một cách độc lập. Các yêu cầu của CPSIA về chì, tính dễ cháy và phthalate phải được thông báo. Với quy trình kiểm nghiệm nghiêm ngặt như vậy, nhiều phòng thí nghiệm đã trang bị và xin cấp phép kiểm nghiệm CPSIA theo tiêu chuẩn ngành dệt may.

Tiêu chuẩn dệt may hữu cơ toàn cầu (GOTS)- Tiêu chuẩn này áp dụng cho việc xử lý sợi hữu cơ trong toàn bộ chuỗi cung ứng. Điều này bắt đầu từ việc trồng trọt cho đến khi một bộ quần áo được bán cho người tiêu dùng. Nó đòi hỏi sự tuân thủ về xã hội và môi trường, đồng thời liên quan đến việc áp dụng xử lý nước thải cũng như các tiêu chí về độc tính đối với thuốc nhuộm, hóa chất và thuốc thử, phân loại chi số sản xuất bằng bông hữu cơ .

OEKO-TEX. OEKO-TEX là hệ thống kiểm nghiệm và chứng nhận cho các sản phẩm dệt may từ nguyên luyện thô đến sản phẩm hoàn thiện. Tiêu chuẩn này áp dụng cho hệ thống quản lý môi trường; quản lý chất thải, tài nguyên, năng lượng và giảm thiểu tác động tới môi trường.

Việc trung hòa carbon, phát triển bền vững là một kế hoạch phát triển trong trung dài hạn cho các tổ chức trong bối cảnh kinh tế thị trường đầy biến động như hiện nay. Để có thể hiện thực hóa kế hoạch này, cần có sự hợp tác đa bên, đặc biệt là giữa chính phủ, doanh nghiệp, đối tác trong và ngoài nước, người tiêu dùng. Về mặt phía cung, các doanh nghiệp dệt may cần chuẩn bị sẵn sàng, tích cực chuyển đổi xanh, minh bạch hóa trong các khâu trong chuỗi cung ứng, bám sát yêu cầu của nhà mua hàng, sử dụng các chứng chỉ xanh để tăng cơ hội cạnh tranh với các nhà sản xuất trong và ngoài nước khác. Về mặt phía cầu, người tiêu dùng cũng có thể góp phần chuyển đổi xanh bằng cách hướng tới thời trang chậm, tiêu dùng thông minh với việc lựa chọn nhiệt độ giặt thích hợp, kéo dài tuổi thọ quần áo giúp giảm gây ô nhiễm vi nhựa và thải bỏ quần áo.❑





GIA TĂNG XU HƯỚNG SỬ DỤNG XƠ DỆT TÁI CHẾ TRÊN THẾ GIỚI

Bài: TS. NGUYỄN SỸ PHƯƠNG

Từ lâu, nền kinh tế tuần hoàn trong ngành công nghiệp dệt may toàn cầu đã hướng đến việc tái chế nguyên liệu đầu vào, hướng tới các nguyên tắc tuần hoàn như giảm thiểu chất thải và tăng cường sử dụng nguyên liệu thứ cấp. Hàng dệt may tái chế mang lại cả lợi ích về môi trường và kinh tế như giảm áp lực lên các nguồn tài nguyên tự nhiên như xơ len và xơ bông, ô nhiễm cũng như tiêu thụ nước và năng lượng. Xu hướng là nhiều tập đoàn đang tập trung vào việc giảm lượng khí thải carbon thông qua việc tái chế các loại xơ sợi vải và vật liệu cũ phế thải.

Tái chế được hiểu là quá trình biến rác thải hoặc vật liệu không cần thiết (phế liệu) thành vật liệu mới với khả năng ứng dụng đem lại lợi ích cho con người. Xơ, sợi tái chế là loại xơ sợi được sản xuất từ những loại sợi vải đã qua sử dụng hoặc từ quần áo cũ, hàng dệt may, những phế liệu chai lọ nhựa (PET) đã qua sử dụng. Các vật liệu dệt thông dụng được tái chế chủ yếu là bông, các loại lông động vật (len), polyeste và nylon,... Dệt may tái chế được hiểu là sản phẩm thu được sau khi tái chế và thu hồi quần áo cũ, phế liệu xơ sợi.



Hình 1: Tái chế chai nhựa thành sợi, quần áo



Hình 2: Sợi tái chế



Sản phẩm may mặc từ xơ sợi tái chế được sản xuất theo hướng phát triển bền vững, giúp chúng ta tiếp tục tái chế sản phẩm sau khi đã qua sử dụng, giảm thiểu tối đa lượng rác thải, tạo ra một vòng lặp: sản xuất – sử dụng – tái chế – sản xuất – sử dụng.

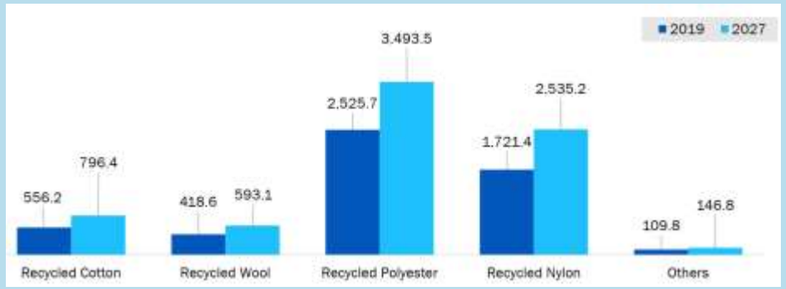
Theo thống kê của tổ chức Textile Exchange, mới chỉ có khoảng 13% hàng may mặc đã qua sử dụng được thu gom lại để tái sử dụng, 87% còn lại vứt thành rác hoặc đem đi tiêu hủy chôn lấp.

QUY MÔ THỊ TRƯỜNG DỆT MAY TÁI CHẾ

Quy mô thị trường dệt may tái chế toàn cầu được định giá là 5.598,3 triệu USD vào năm 2019 và dự báo sẽ đạt mức 7.565,1 triệu USD vào năm 2027. Thị trường được dự báo sẽ có tốc độ tăng trưởng CAGR là 3,6% từ năm 2019 đến năm 2027.

Bảng 1: Quy mô thị trường dệt may tái chế toàn cầu phân theo loại xơ đến 2027

TYPE	REVENUE-2019 ($Million)	FORECAST-2027 ($Million)	CAGR % (2020-2027)
Recycled Cotton	584.6	796.4	3.7%
Recycled Wool	439.4	593.1	3.6%
Recycled Polyester	2,644.6	3,493.5	3.3%
Recycled Nylon	1,815.1	2,535.2	4.0%
Others	114.5	146.8	2.9%



TYPE	2018	2019	2020	2021	2022	2023	2024	2025	2026	2027	CAGR (2020-2027)
Recycled Cotton	556.2	584.6	547.2	575.7	606.3	639.1	674.3	712.1	752.7	796.4	3.7%
Recycled Wool	418.6	439.4	410.8	431.7	454.1	478.1	503.9	531.5	561.2	593.1	3.6%
Recycled Polyester	2,525.7	2,644.6	2,465.8	2,584.3	2,711.2	2,846.9	2,992.1	3,147.8	3,314.6	3,493.5	3.3%
Recycled Nylon	1,721.4	1,815.1	1,704.2	1,798.7	1,900.2	2,009.3	2,126.6	2,252.8	2,388.8	2,535.2	4.0%
Others	109.8	114.5	106.4	111.1	116.1	121.5	127.2	133.3	139.8	146.8	2.9%
Total Revenue	5,331.7	5,598.3	5,234.4	5,501.6	5,787.9	6,094.8	6,424.1	6,777.6	7,157.1	7,565.1	3.6%

Theo loại xơ dệt, phân khúc xơ bông tái chế được dự báo sẽ tăng trưởng với tốc độ CAGR 3,7% xét về mặt doanh thu trong giai đoạn dự báo, với xơ Len – Polyester - Nylon dự báo sẽ tăng trưởng với tốc độ CAGR là 3,6% - 3,3% và 4%.

Theo khu vực, thị trường dệt may tái chế được phân chia thành Bắc Mỹ (Hoa Kỳ, Canada và Mexico), châu Âu (Đức, Anh, Pháp, Ý, Tây Ban Nha và phần còn lại của châu Âu), châu Á - Thái Bình Dương (Trung Quốc, Nhật Bản, Ấn Độ, Úc, Hàn Quốc và phần còn lại của châu Á- Thái Bình Dương) và LAMEA (Brazil, Ả Rập Saudi, Nam Phi và phần còn lại của LAMEA).

Bắc Mỹ được dự báo sẽ đạt giá trị 2.353,7 triệu USD vào năm 2027 và tăng trưởng với tốc độ CAGR cao nhất khoảng 4,1%, trong khi châu Âu được dự báo sẽ tăng trưởng với tốc độ CAGR là 3,7% và đạt 1.681,3 triệu USD vào năm 2027.

Bảng 2: Quy mô thị trường dệt may tái chế toàn cầu phân theo khu vực đến 2027

REGION	COUNTRY	REVENUE-2019 ($Million)	FORECAST-2027 ($Million)	CAGR % (2020-2027)
North America	U.S.	1,354.9	1,919.7	4.2%
	Canada	200.2	277.1	3.9%
	Mexico	116.4	156.8	3.5%
Europe	UK	295.9	403.7	3.7%
	Germany	211.0	302.9	4.4%
	France	148.5	208.9	4.1%
	Spain	86.2	115.8	3.5%
	Italy	61.8	86.0	3.9%
	Rest of Europe	429.6	564.1	3.2%
Asia-Pacific	China	818.3	1,045.2	2.8%
	India	362.9	502.0	3.9%
	Japan	241.3	326.9	3.6%
	South Korea	120.1	156.8	3.1%
	Australia	80.3	107.5	3.4%
	Rest of Asia-Pacific	378.5	475.3	2.6%
LAMEA	Brazil	104.6	145.7	4.0%
	Saudi Arabia	83.3	113.0	3.6%
	South Africa	62.3	82.5	3.3%
	Rest of LAMEA	442.2	575.1	3.1%

Các lĩnh vực sử dụng chính của xơ sợi tái chế là: Công nghiệp sản xuất ô tô (nội thất xe), bán lẻ (sản phẩm quần áo), công nghiệp khai thác mỏ, xây dựng - nội thất nhà…

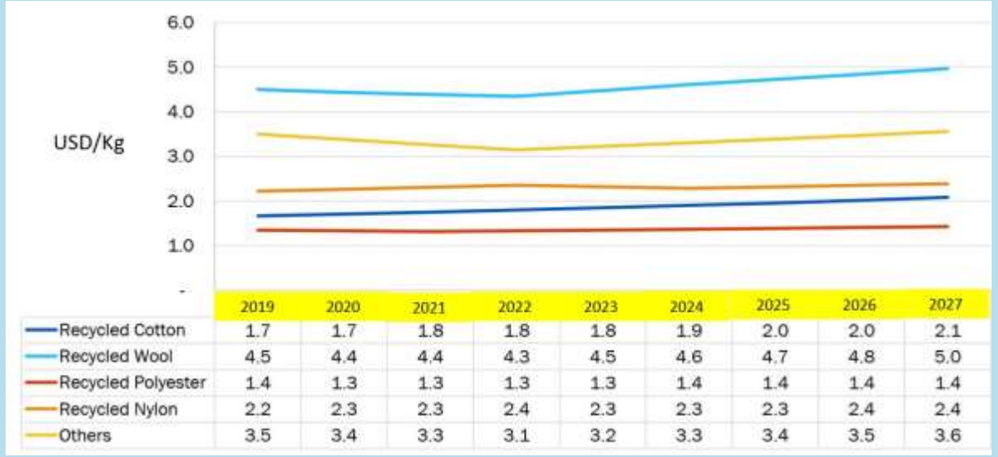
Trong đó, phân khúc ô tô được dự báo sẽ tăng trưởng với tốc độ CAGR 4,1% và sẽ đạt 1.800,1 triệu USD vào năm 2027, còn phân khúc bán lẻ được dự báo sẽ tăng trưởng với tốc độ CAGR 3,3% và sẽ đạt 3.186,2 triệu USD vào năm 2027.



Bảng 3: Quy mô thị trường dệt may tái chế theo lĩnh vực sử dụng đến 2027

END-USER	REVENUE-2019 ($Million)	FORECAST-2027 ($Million)	CAGR % (2020-2027)
Automotive	1,283.1	1,800.1	4.1%
Retail	2,404.2	3,186.2	3.3%
Mining	495.4	671.4	3.6%
Building & Construction	795.1	1,095.5	3.8%
Others	620.5	812.0	3.2%

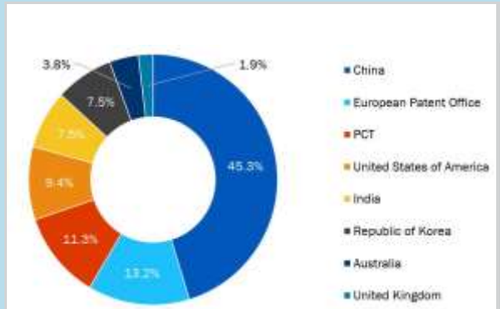
Dự báo về giá xơ dệt tái chế theo thời gian đến năm 2027 như sau:



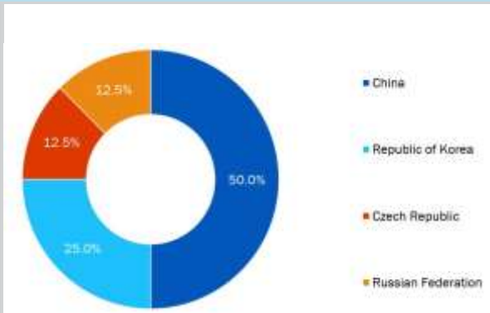
	2019	2020	2021	2022	2023	2024	2025	2026	2027
Recycled Cotton	1.7	1.7	1.8	1.8	1.8	1.9	2.0	2.0	2.1
Recycled Wool	4.5	4.4	4.4	4.3	4.5	4.6	4.7	4.8	5.0
Recycled Polyester	1.4	1.3	1.3	1.3	1.3	1.4	1.4	1.4	1.4
Recycled Nylon	2.2	2.3	2.3	2.4	2.3	2.3	2.3	2.4	2.4
Others	3.5	3.4	3.3	3.1	3.2	3.3	3.4	3.5	3.6



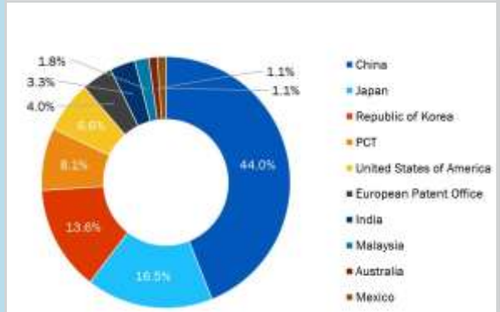
Trong thời gian qua, Trung Quốc luôn là quốc gia dẫn đầu thế giới về nghiên cứu phát triển xơ sợi tái chế được thể hiện qua số lượng bằng phát minh sáng chế giai đoạn 2000 – 2020 như sau:



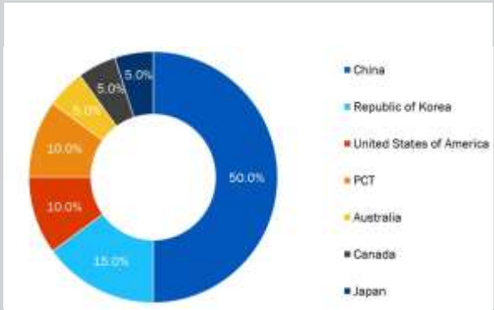
Xơ bông tái chế



Xơ len tái chế



Xơ Polyester tái chế



Xơ Nylon tái chế

Hình 4: Bằng phát minh sáng chế về xơ dệt giai đoạn 2000 – 2020

Các công ty dẫn đầu về sản xuất xơ sợi tái chế hiện nay trên thế giới tiêu biểu như sau: Khaloom, Chindi, Kishco Group, Anandi Enterprises, Usha Yarns Ltd., Renewcell AB, Hyosung TNC Co. Ltd., Martex Fiber, Otto Garne và Leigh Fibers Inc.

Bảng 4: Danh sách các công ty dẫn đầu về sản xuất xơ sợi tái chế

Company	By Type				
	Cotton Recycling	Wool Recycling	Polyester & Polyester fiber Recycling	Nylon & Nylon fiber Recycling	Others
Anandi Enterprises	■		■		
Chindi	■	■	■	■	■
Gebrueder Otto GmbH & Co. KG	■				
Hyosung	■	■	■	■	■
Khaloom Textiles India Pvt. Ltd.	■				
Kishco Pvt. Ltd.					
Leigh Fibers Inc.	■		■	■	■
Martex Fiber Southern Corp.	■				
Re:Newcell AB	■				
Usha Yarns Ltd.	■	■	■	■	■

Product Portfolio Strength
High
Medium
Low

ĐỘNG LỰC ĐỂ PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG XƠ SỢI TÁI CHẾ

Giảm lượng khí thải CO2 và tiêu thụ nước- năng lượng với ngành dệt may

Ngành công nghiệp dệt may là ngành sử dụng nhiều tài nguyên và năng lượng. Tiêu thụ hàng dệt may toàn cầu ngày càng tăng dẫn đến tăng tiêu thụ nước, năng lượng và tăng lượng khí thải CO2. Trong thị trường dệt may tái chế, chất thải dệt may được xử lý và biến thành nguyên liệu tái chế để tiếp tục sản xuất các sản phẩm mới, do vậy đã giảm đáng kể lượng khí thải CO2 cũng như tiêu thụ nước - năng lượng. Ví dụ, theo Tổ chức Textile Exchange quy trình sản xuất sợi tái chế Polyeste (rPET) không phải dùng nguyên liệu hóa dầu mới khi sản xuất, vậy nên quá trình sản xuất sợi tái chế sẽ tạo ra ít hơn 55% lượng khí thải CO2, cũng như tiêu thụ năng lượng ít hơn 53% so với việc sản xuất sợi Polyeste nguyên sinh.

Nâng cao nhận thức của người tiêu dùng và nhà sản xuất

Nhận thức của người tiêu dùng về việc sử dụng sản phẩm dệt may tái chế đã tăng lên nhờ một số nỗ lực của Chính phủ và các tổ chức phi lợi nhuận (NGO). Nhận thức này ngày càng tăng đã dẫn đến sự gia tăng đáng kể trong việc quyên góp và thu gom rác thải dệt may, điều này thúc đẩy sự phát triển của thị trường dệt may tái chế. Việc sử dụng hàng dệt may tái chế cũng mang lại nhiều khoản tiết kiệm chi phí cho nhà sản xuất. Chi phí dệt may tái chế thấp hơn so với sử dụng nguyên liệu thô. Hơn nữa, nguyên liệu thô đôi khi không có sẵn và ngày càng cạn kiệt, điều này làm trì hoãn quá trình sản xuất, ảnh hưởng đến chi phí sản xuất chung.

Tác động của các chủ trương và quy định của Chính phủ

Các chủ trương chính sách hỗ trợ từ Chính phủ về khuyến khích đầu tư vào sử dụng nguyên liệu dệt may tái chế cũng như các qui định về mục tiêu và chiến lược phát triển ngành một cách bền vững cũng thúc đẩy việc sử dụng nguyên liệu tái chế.

Tiến bộ công nghệ trong quá trình tái chế

Hiện nay các quy trình cơ học, hóa học và nhiệt đang được sử dụng để tái chế chất thải dệt may. Những tiến bộ kỹ thuật công nghệ về vật liệu mới có thể khiến chúng dễ tái chế hơn và việc khám phá ra vật liệu bền vững mới mang lại cơ hội phát triển trong tương lai.



Tuy nhiên, việc phát triển thị trường dệt may tái chế cũng gặp không ít hạn chế, khó khăn. Hiện tại chi phí xử lý nguyên liệu tái chế còn cao và chất lượng sản phẩm còn thấp dự kiến sẽ cản trở sự tăng trưởng chung của thị trường dệt may tái chế. Bên cạnh đó việc thiếu thiết bị/công nghệ và nhận thức của người tiêu dùng còn kém cũng là những yếu tố cản trở sự tăng trưởng của thị trường.

TIÊU CHUẨN, PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG XƠ SỢI TÁI CHẾ

Vì là sản phẩm tái chế nên quá trình sản xuất cũng đòi hỏi phải nghiêm ngặt hơn so với sản xuất sản phẩm thông thường. Để sản phẩm có thể đến tay người tiêu dùng, xơ - sợi – vải tái chế phải đạt được tiêu chuẩn sau:

Sản phẩm phải có nhãn dán chứng nhận của Tiêu chuẩn xác nhận quyền sở hữu tái chế (Recycled Claim Standard - RCS), Tiêu chuẩn tái chế Toàn cầu (Global Recycled Standard - GRS) và OEKO-TEX.

Trong đó GRS là tiêu chuẩn sản phẩm quốc tế đầy đủ nhất để đánh giá các tiêu chí: thành phần nguyên liệu tái chế, chuỗi hành trình sản phẩm tái chế, mức độ hạn chế sử dụng hóa chất và các tác động lên cộng đồng xã hội và môi trường. Tiêu chuẩn GRS được sử dụng để định nghĩa về thành phần tái chế trong tiêu chuẩn ISO 14021.

Bên cạnh đó, sản phẩm phải có thông tin nguồn gốc rõ ràng, thành phần xơ sợi vải, nhà sản xuất với các chứng nhận an toàn.

Một khi đơn vị đã đủ điều kiện để sản xuất sản phẩm tái chế theo tiêu chuẩn GRS sẽ có nhiều cơ hội như: Có cơ hội được các khách hàng quốc tế đưa vào danh sách chuỗi sản xuất của mình và các doanh nghiệp nổi tiếng thế giới; Giúp doanh nghiệp nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường, tăng cường nhận thức về thương hiệu của công ty.❑

BẢN TIN CÔNG ĐOÀN

TỔNG LIÊN ĐOÀN LÀM VIỆC VỚI CÔNG ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM VỀ CÔNG TÁC TỔ CHỨC, CÁN BỘ NĂM 2024

Ngày 12/3, đoàn công tác của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam do đồng chí Phó Chủ tịch Huỳnh Thanh Xuân làm trưởng đoàn đã đến làm việc với Công đoàn Dệt May Việt Nam về công tác tổ chức, cán bộ năm 2024. Cùng tham dự có đại diện Đảng ủy Tập đoàn Dệt May Việt Nam. Tại buổi làm việc, đoàn công tác đã nghe báo cáo của Công đoàn Dệt May Việt Nam về một số nội dung chính như: tình hình lao động, việc làm, thu nhập của cán bộ, đoàn viên, NLĐ trong ngành; việc tổ chức triển khai Nghị quyết XIII Công đoàn Việt Nam; công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở; công tác sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan công đoàn các cấp; công tác quy hoạch, đào tạo cán bộ công đoàn; công tác phát triển Đảng. Công đoàn Dệt May Việt Nam đã nêu rõ những kết quả đạt được, những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc cũng như đề xuất, kiến nghị trong quá trình thực hiện công tác tổ chức, cán bộ.



Đ/c Huỳnh Thanh Xuân đánh giá cao nội dung báo cáo của Công đoàn Dệt May Việt Nam. Đoàn công tác ghi nhận những ý kiến của Công đoàn ngành, vừa để kịp thời giải đáp, tháo gỡ vướng mắc, đồng thời lấy đó làm cơ sở để Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam xây dựng và triển khai các Nghị quyết chuyên đề phù hợp và hiệu quả trong tình hình thực tế.

CÔNG ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM CHĂM LO TOÀN DIỆN ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT, TINH THẦN CHO LAO ĐỘNG NỮ

Ngày 5/3, Công đoàn Dệt May Việt Nam tổ chức Hội nghị tổng kết công tác nữ năm 2023, triển khai nhiệm vụ năm 2024 và kỷ niệm 114 năm Ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3 (8/3/1910 –8/3/2024) theo hình thức trực tuyến tại 3 miền Bắc – Trung – Nam.

Đồng chí Phạm Thị Thanh Tâm – Chủ tịch Công đoàn DMVN chia sẻ, Hội nghị tổ chức vào dịp kỷ niệm Ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3 nhằm tổng kết công tác nữ năm 2023, triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2024; Khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác nữ, gia đình và trẻ em được Tổng Liên đoàn và Công đoàn DMVN tôn vinh. Với công tác nữ, năm 2024 ngoài các chương trình, các thiết chế công đoàn đã được triển khai, hệ thống Công đoàn các cấp sẽ tiếp tục triển khai các chương trình, hoạt động mới có ý nghĩa thiết thực với nữ CNLĐ.



Quan tâm đẩy mạnh hoạt động đào tạo, nâng cao tay nghề cho NLĐ, phối hợp cùng với DN để đảm bảo các điều kiện tốt nhất cho nữ lao động phát huy năng lực, trí tuệ, thu nhập và đời sống để nữ CNLĐ có thể hoàn thành thiên chức làm vợ làm mẹ, nhưng vẫn hoàn thành công việc tại doanh nghiệp, đơn vị.

Ôn lại truyền thống và ý nghĩa của ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, đồng chí Nguyễn Thị Thủy – Phó Chủ tịch Công đoàn DMVN cho biết, 8/3 là ngày mà tất cả những người phụ nữ trên thế giới đều chờ mong, riêng đối với phụ nữ ngành dệt may thì ngày này càng thêm nhiều ý nghĩa bởi sự ra đời của 8/3 gắn liền với ngành dệt may. Với đặc thù là ngành đông lao động, trong đó có tới 67% là nữ giới, những kết quả ngành đạt được trong suốt chặng đường hình thành, xây dựng và phát triển có dấu ấn và đóng góp rất lớn của những người phụ nữ. Trên từng vị trí việc làm, các chị đã khẳng định được trí tuệ, năng lực, sự tâm huyết, cống hiến của bản thân và đạt được những thành tích đáng trân trọng. Ghi nhận và trân trọng những đóng góp hết sức xứng đáng của chị em, các cấp ủy, chính quyền và Công đoàn ngành luôn đồng hành với các chị trong lao động và cuộc sống, thực hiện tốt công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ; tạo môi trường làm việc bình đẳng, lành mạnh để nữ CNLĐ phát huy tối đa khả năng, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao và làm tròn bổn phận, thiên chức nữ của mình.

Năm 2024, hệ thống Công đoàn tiếp tục bám sát và triển khai các chương trình, nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội Công đoàn các cấp về công tác nữ với những trọng tâm cụ thể: (1) Chăm lo toàn diện đời sống vật chất, tinh thần cho lao động nữ; (2) Thúc đẩy lao động nữ phát huy năng lực bản thân thông qua các chương trình đào tạo, phong trào thi đua, giải thưởng dành riêng cho nữ; (3) Đồng hành với lao động nữ xây dựng gia đình văn minh, hạnh phúc; (4) Nâng cao chất lượng hoạt động, khả năng đề xuất, tham mưu của ban nữ công các cấp; (5) Đẩy mạnh công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ.

Phát biểu tại Hội nghị, ông Vũ Đức Giang – Chủ tịch Hiệp hội Dệt May Việt Nam bày tỏ mong muốn Tập đoàn – Công đoàn – Hiệp hội Dệt May Việt Nam tiếp tục phát huy những lợi của các bên để chăm lo, bảo toàn lực lượng lao động, vì đây là tài sản quý giá nhất của doanh nghiệp dệt may. Trong bối cảnh gần 70% lao động dệt may là nữ, công tác chăm lo cho lao động nữ cần được đẩy mạnh, tuy nhiên lãnh đạo là lao động nữ còn khiêm tốn so với những giá trị của người lao động nữ mang lại. Do đó, trong thời gian tới, các cấp Công đoàn cần cùng với doanh nghiệp phát hiện, đào tạo để nữ CNLĐ có thể phát huy tối đa năng lực, cống hiến cho sự phát triển của DN và của ngành dệt may. Đồng thời, công tác nữ công cũng cần có sự đổi mới, sáng tạo trong việc truyền thông tới người lao động thông qua việc đổi mới các hoạt động, các giải thưởng và chương trình thi đua…

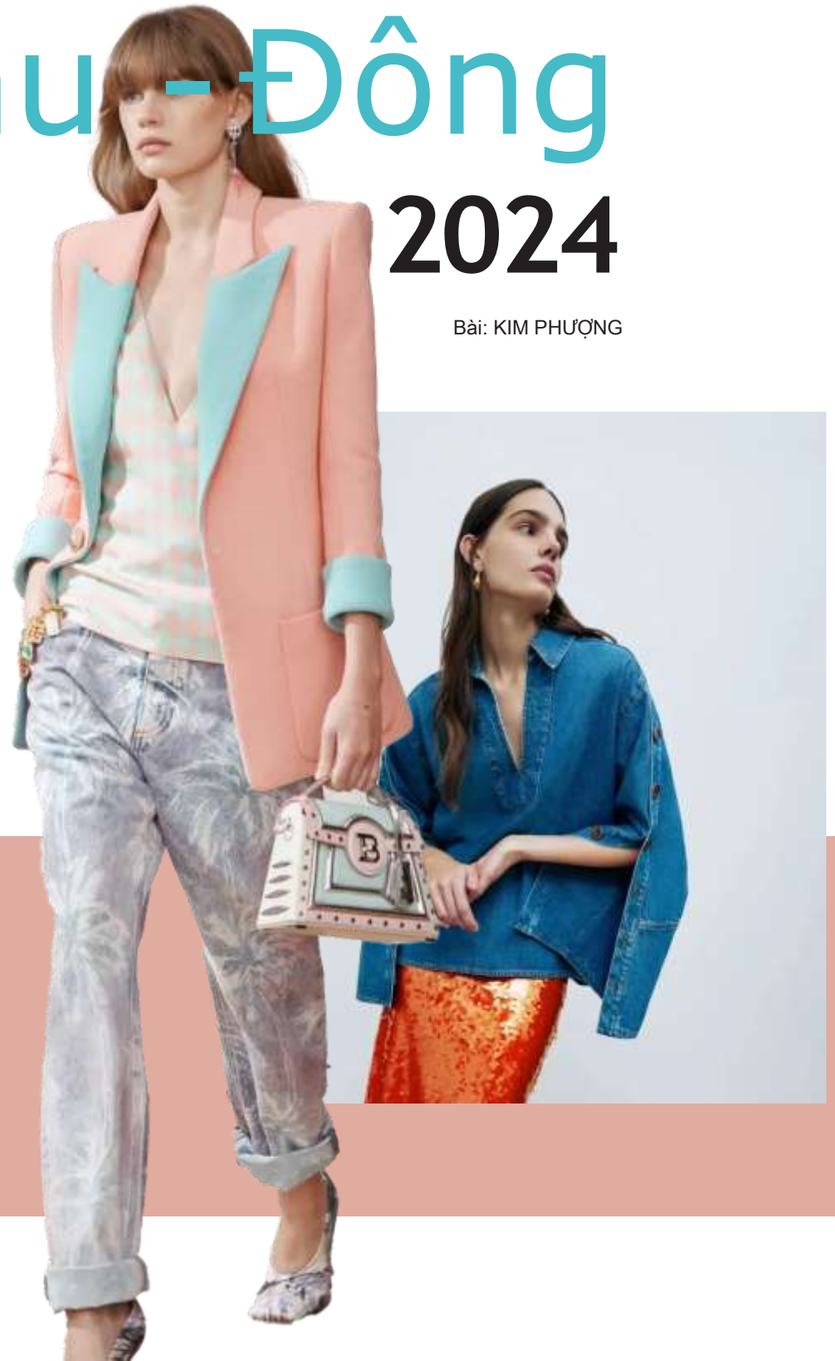
Cũng tại sự kiện lần này, Công đoàn DMVN đã ký kết hợp tác với Bảo Lâm Holdings, đơn vị cung cấp sản phẩm sữa nhập khẩu từ New Zeland và Đức với nhiều chương trình ưu đãi cho người lao động. Đồng thời, tổ chức cho đại biểu nữ nghe nói chuyện chuyên đề "Phụ nữ tự tin khẳng định bản thân và xây dựng gia đình hạnh phúc" do TS. Khuất Thu Hồng chia sẻ.❑

Hòa quyện cảm xúc

XU HƯỚNG THỜI TRANG Thu-Đông 2024

Bài: KIM PHƯỢNG

Với những cái tên như "đa cảm, đắm chìm, hỗn loạn và mong manh", bốn chủ đề phản ánh thời đại cho trang phục nam Thu-Đông 2024-2025 của Fashion Snoops và "trí tuệ nhân tạo, nỗi hoài niệm và mong muốn được bảo vệ" sẽ ảnh hưởng đến xu hướng thời trang của phụ nữ .





Trong một hội thảo trực tuyến do Mmgnet Group (trước đây gọi là Informa Fashion Markets) tổ chức, Michael Fisher, Phó chủ tịch thời trang nam giới của Fashion Snoops và Melissa Moylan, Phó chủ tịch Fashion Snoops và giám đốc sáng tạo về trang phục nữ, đã cùng mô tả động lực của từng chủ đề và cách chúng chuyển thành quần áo, giày dép và phụ kiện.

ĐA CẢM (SENTIMENTAL)

Fisher nói: "Nỗi nhớ sẽ giúp chúng ta thoát ra khỏi tất cả những thực tế đen tối hơn, khắc nghiệt hơn, mà chúng ta đang phải đối mặt hàng ngày". Mặc dù sự xác nhận về cảm giác vẫn chưa chắc chắn, Fisher cho rằng còn nhiều bài học cần rút kinh nghiệm và "những kiến thức, kinh nghiệm được kế thừa từ thế hệ trước" sẽ cho phép xã hội "tái hiện bối cảnh quá khứ để hiểu rõ hơn về sự phức tạp của ngày nay". Tư duy đa cảm này đang thúc đẩy người tiêu dùng đánh giá cao ngành nghề thủ công, ưu tiên sửa chữa và tái chế, đồng thời tìm kiếm thêm thông tin về nguồn gốc hàng may mặc của họ, cũng như các nguyên liệu tạo nên chúng. Moylan cho biết: "Chúng tôi đã thấy những dấu hiệu thực tế sau khi đại dịch Covid 19 kết thúc với sự quan tâm nhiều hơn đến việc nâng cấp dịch vụ tái chế sản phẩm". "Chúng tôi cũng nhận thấy rằng người tiêu dùng muốn kéo dài tuổi thọ và giá trị của hàng hóa bằng cách sửa chữa chúng, đồng thời tận dụng hoặc sử dụng các vật liệu tái chế". Trong khi đó, các thương hiệu cũng đang nhìn lại nguồn gốc của mọi thứ, từ nguyên liệu thô mà họ cung cấp cho đến các kỹ thuật thủ công mang lại "sự quyến rũ của thời trang" vào cuộc sống hàng ngày. Moylan và Fisher khẳng định: "Chúng tôi đang tận dụng một số kiến thức phong phú,

kỹ năng và tư duy trong quá khứ để tạo ra một phong cách thiết kế thực sự mới mẻ".









Ở đây, những thiết kế theo chủ nghĩa maximalist phóng túng bắt nguồn từ việc trang trí trên các bề mặt của trang phục, tập trung vào sự khéo léo và những nét mới về phong cách cổ điển. Những màu sắc bão hòa như chạng vạng, tím, chàm và xanh mực được cân bằng bởi những màu ấm hơn như lê nướng, hoa hồng và máu bò.

Những món đồ vượt thời gian như áo khoác ngoài đang dần trở nên phổ biến hơn với Gen Z, các món đồ chính bao gồm áo khoác thảm, áo len intarsia và áo blazer có hoa văn.

Các chi tiết được coi là "sang trọng như bà ngoại" điển hình như thêu, trang trí đính cườm và ren cũng đang được đưa vào thiết kế trang phục nam, trông "cực ngầu" và tăng thêm tính độc đáo của trang phục với những món đồ bền bỉ như quần vải denim hoặc cotton. Moylan cho biết xu hướng này cũng tạo không gian cho các nhà thiết kế có cơ hội kết hợp những phế liệu hoặc vật liệu tái chế để sáng tạo ra các bộ sưu tập thời trang hấp dẫn, phong phú.

ĐẮM CHÌM (IMMERSIVE)

Thời trang mang đến cảm giác công nghệ hiện đại hơn trong Đắm Chìm (Immersive), một chủ đề lấy cảm hứng từ trí tuệ nhân tạo và cách công nghệ đưa trí tưởng tượng vào những lĩnh vực mới. Trong khi đó, sự bất ổn về kinh tế và môi trường đang thúc đẩy người tiêu dùng mua hàng thực dụng hơn. "Chúng tôi nhận thấy người tiêu dùng rất ưa thích những sản phẩm giúp họ có tư duy linh hoạt trong mọi điều kiện, thì điều cần thiết vẫn là khả năng thích ứng", Fisher nói. Những ý tưởng này dẫn đến sự kết hợp các yếu tố, phong cách, hoặc ý tưởng không đồng nhất giữa trang phục năng động và trang phục may đo dành cho nam giới. Ông nói: "Bộ đồ bằng "vải chất lượng cao techno crepe và các loại len mềm khác" trông mới mẻ khi may đo, đặc biệt là với "hiệu ứng chặn màu đậm nét có độ phân giải cao". Áo parka có độ sáng bóng cao, áo hoodie có viền và các lớp lưới mang lại chức năng tương lai. Về phụ kiện, hãy tìm những đôi giày có đế ngoài in 3D và chuyển màu. Túi mua sắm bằng da kim loại và đồ trang sức có "hình dạng quỹ đạo" để củng cố tầm ảnh hưởng của chủ đề "Khoa học viễn tưởng".









Moylan nói rằng một bảng màu gồm xanh lá cây và hồng tươi sáng cũng như các sắc thái đậm hơn của xanh lam giúp người ta tạo ra "sự tưởng tượng kỳ lạ". Những chiếc váy cột lấp lánh, quần ánh kim, áo croptop với các họa tiết và chi tiết lạ mắt là những món đồ nổi bật dành cho chủ đề Đắm Chìm (Immersive).

Xu hướng này cũng đòi hỏi những món đồ chủ đạo của Y2K như áo sơ mi buộc vạt phía trước có tay chuông, quần lửng cạp trễ và áo khoác bomber. Các phụ kiện như bốt lưới Lurex, kính có gọng mạ crôm và đồ trang sức có mặt dây chuyền hình cầu làm nổi bật chủ đề tương lai.

HỖN LOẠN (CHAOS)

Fisher và Moylan đều đồng ý rằng: "Khi thế giới thúc đẩy chúng ta trở nên thoải mái hơn với những điều chưa được khám phá, nó sẽ tạo ra sự chuyển đổi và đổi mới không ngừng nghỉ. Tình trạng hỗn loạn của vũ trụ có thể khiến chúng ta cảm thấy hoang mang, lo lắng nhưng đồng thời nó cũng mang lại một sự giải phóng cảm xúc của từng cá nhân. Vì vậy, nó gần như mở rộng quan điểm và phá vỡ các quy tắc về cách nhìn nhận của chúng tôi". Tư duy này đã truyền cảm hứng cho Hỗn Loạn (Chaos), một chủ đề phản ánh "sự mơ hồ liên tục" và cách người tiêu dùng phải sống chung với sự không có gì là chắc chắn.

Về mặt phong cách, Hỗn Loạn (Chaos) được phản ánh qua các bề mặt trang phục được sửa chữa, kết cấu đứt gãy, rời rạc và tay nghề thủ công mang tính công nghiệp hơn so với cách tiếp cận thủ công trong Đa Cảm (Sentimental). Chất liệu denim rách, da xước và kẻ sọc mang thêm yếu tố punk vào chủ đề. Moylan và Fisher cùng mô tả: "Một bảng màu ấn tượng gồm các sắc thái của đất như đỏ và cam được kết hợp với các màu trung tính đậm hơn như thiếc và java. Các món đồ chính bao gồm váy maxi bằng da và denim, áo cổ lọ và áo blazer cắt ngắn. Những chiếc áo len phóng khoáng, quần túi hộp được làm bằng chất liệu thô hơn như da và áo khoác mô tô cũng xuất hiện ở đây, tạo thêm cảm giác thú vị của thập niên 90. Cảm giác của một cô gái sành điệu được thể hiện qua những phụ kiện như giày bốt denim được xử lý bằng axit kết hợp với kính có tròng kính màu đỏ và thắt lưng ngoại cỡ được trang trí bằng grommets tạo ra hiệu ứng mờ, vintage và độc đáo."









MONG MANH (FRAGILITY)

Sự phản đề hoàn toàn của Hỗn Loạn (Chaos) chính là Mong Manh (Fragility), một chủ đề tập trung vào "sự yếu đuối, dễ bị tổn thương" của tâm hồn. "Chúng tôi muốn tôn vinh những đặc điểm được coi là thế mạnh của phụ nữ như trực giác, sự quan tâm và trí tuệ cảm xúc bằng cách làm nổi bật các thiết kế hướng tới những phẩm chất nữ tính, nhẹ nhàng hơn."- Fisher nói.

Người tiêu dùng đang tìm thấy sự thoải mái trong sự cô đơn, sự cô độc, cho nên họ ưu tiên nghỉ ngơi và phục hồi thông qua các khóa tu thiền và digital detox (tạm thời từ bỏ việc sử dụng thiết bị điện tử như điện thoại di động, máy tính, máy tính bảng để giảm căng thẳng và cải thiện sức khỏe tinh thần). "Cuộc đối thoại" giữa các sắc thái của sức khỏe tâm thần đang cho phép các thiết kế dần có được "lăng kính toàn diện hơn". Điều đó đang được chuyển thành thời trang thông qua ánh sáng chiếu lên tất cả bề mặt của các bộ trang phục với độ bóng sang trọng, các màu neutrals có "độ phát quang nhẹ" và các tông màu có nền trung tính. Fisher nói thêm rằng, thời trang dạo phố và trang phục may đo cổ điển sẽ tìm thấy điểm trung gian giữa những chiếc áo sơ mi rugby boxy, quần xếp ly mềm mại "dài chạm đến giày" và áo sơ mi công sở bằng vải tweed.❑







"VẬT LIỆU CÔNG NGHỆ" mở ra *tương lai mới* cho ngành thời trang

VŨ *(tổng hợp)*

Xuất hiện trên sàn runway tại Paris Fashion Week Thu Đông 2024, Coperni đã giới thiệu chiếc túi Air Swipe Bag nặng 33 gram được làm từ 99% không khí. Sự ra đời của Air Swipe Bag đã mở ra kỷ nguyên mới cho ngành thời trang khi những chất liệu thời tưởng chừng như phi thực tế có thể hiện diện ngoài đời thực.





Paris Fashion Week Thu Đông 2024 giới mộ điệu không chỉ mãn nhãn với những BTS của các nhà mốt nổi tiếng, mà còn chứng kiến cuộc đổ bộ của những thiết kế có tính siêu thực. Tương lai của ngành thời trang có lẽ sẽ có nhiều thay đổi khi ứng dụng những công nghệ mới, vật liệu mới đầy tiềm năng.

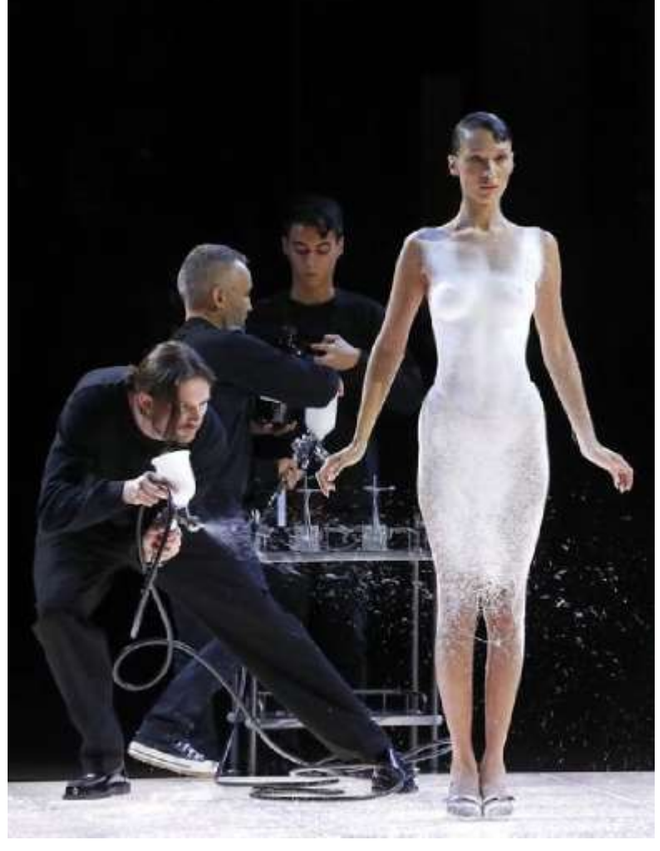
Air Swipe Bag vẫn giữ nguyên phom dáng hình bầu dục đặc trưng của nhà Mốt đến từ nước Pháp, nhưng Sébastien Meyer và Arnaud Vaillant – hai nhà sáng lập của Coperni đã đưa chất liệu mới vào sản xuất với 99% không khí và 1% thủy tinh. Chất liệu thủy tinh được hãng sản xuất từ vật liệu nano silica aerogel - chất rắn nhẹ nhất trên trái đất từng được NASA (Cơ quan Hàng không và Vũ trụ Hoa Kỳ) sử dụng để thu thập bụi sao tại vũ trụ, vì nó chịu được nhiệt độ cực cao và áp suất gấp 4000 lần trọng lượng của nó. Đồng thời, đây cũng là vật liệu rắn có cấu trúc xốp, 99% thể tích là không gian mở nên nó nhẹ hơn thủy tinh hàng nghìn lần. Với Air Swipe Bag, sản phẩm chỉ nặng nặng 33 gram, khiến người sử dụng có thể chỉ cảm thấy như đang cầm nắm "không khí", nhưng nó đủ chắc chắn để có thể đựng vừa điện thoại di động.

Với Coperni, đây không phải là lần đầu tiên nhà Mốt gây sock với làng thời trang thế giới khi trước đó hãng đã cho ra đời chiếc túi thủy tinh và được nhiều ngôi sao thế giới lựa chọn trong BST Thu Đông năm 2022. Hai minh tinh Hollywood Doja Cat và Tinashe đã chọn túi thủy tinh Coperni để xuất hiện trên thảm đỏ lễ trao giải Grammy 2022. Cùng năm đó, Kylie Jenner, Kim Kardashian – 2 chị em gia đình Kardashian đã xuất hiện với chiếc túi của Coperni và tạo ra cơn sốt trên mạng xã hội. BST Thu Đông năm 2023, Coperni mang đến chiếc túi được làm từ thiên thạch với phiên bản giới hạn mang tên Mini Meteorite Swipe Bag. Theo giám đốc sáng tạo của của Coperni, sản phẩm được tạo ra từ hóa thạch mặt trăng rơi xuống trái đất cách đây 55.000 năm, được tìm thấy o Pháp vào năm 1968 và được hãng chạm khắc vào năm 2023. Sản phẩm còn được chứng nhận 100% hàng thật bởi phòng trưng bày Theatrum Mundi.

Tại tuần lễ thời trang Xuân Hè 2023, hãng cũng đã gây chấn động giới thời trang khi sử dụng chất liệu Fabrican – một dung môi polymer chứa các sợi vải do nhà khoa học Manel Torres đến từ Tây Ban Nha sáng chế. Chỉ trong 5 phút, nhà mốt đã trình diễn màn phun sơn lên người mẫu và chiếc váy được tạo ra ngay trên sân khấu mà không sử dụng bất kỳ kỹ thuật may vá nào. Đây cũng là tiền đề để Coperni "khai phá" và để giới mộ điệu mong ngóng những điều bất ngờ mà nhà mốt nước Pháp mang đến tại mỗi tuần lễ thời trang.







Đi đầu trong việc sáng tạo ra những vật liệu mới, Coperni đang định hình lại ngành thời trang thế giới khi những sáng tạo cũ kỹ đã ít nhiều mang đến sự nhàm chán cho người yêu mến thời trang. Câu hỏi được đặt ra là, tương lai của ngành thời trang, vật liệu thời trang sẽ đi tới đâu khi các nhà mốt đang tích cực áp dụng những thành tựu khoa học vào ngành thời trang? Và chắc chắn, những sản phẩm mới này sẽ định hình lại ngành thời trang tương lai khi khoa học công nghệ ngày càng phát triển. ❑





Độc đáo TRANG PHỤC phụ nữ dân tộc LÔ LÔ

Bài: DƯƠNG THỊ HẰNG

Trang phục dân tộc không chỉ là một di sản văn hóa độc đáo của Việt Nam mà còn là hình ảnh sống động, thể hiện sự giàu có của bản sắc và phong cách của từng dân tộc. Thông qua đó, ta có thể hiểu hơn về lịch sử, truyền thống và tư tưởng của mỗi dân tộc, đồng thời tôn vinh vẻ đẹp cùng ý nghĩa tinh thần trong văn hóa Việt Nam.

Mỗi dân tộc có những trang phục đặc biệt, mang các hoa văn, họa tiết, màu sắc riêng thể hiện nét đẹp văn hóa, truyền thống của từng dân tộc, đồng thời phản ánh cuộc sống và môi trường sống của cư dân. Trang phục là một sản phẩm thủ công độc đáo, tạo nên sự gắn kết trong cộng đồng, đóng vai trò quan trọng trong việc bảo tồn và truyền dạy văn hóa, truyền thống của dân tộc cho thế hệ sau.

Trang phục phụ nữ Lô Lô không chỉ là biểu tượng văn hóa độc đáo của dân tộc Lô Lô mà còn thể hiện thể hiện sự sáng tạo, tính thẩm mỹ, đức cần cù của phụ nữ Lô Lô được lưu truyền từ thế hệ này đến thế hệ khác.

Dân tộc Lô Lô là 1 trong 16 dân tộc rất ít người tại nước ta. Theo Điều tra dân số năm 2019, dân tộc Lô Lô chỉ có 4.827 người. Dân tộc Lô Lô cũng là một trong số các dân tộc thiểu số ở Thái Lan, Lào và Trung Quốc.

Dân tộc Lô Lô có các tên gọi khác là Mùn Di, Di, Màn Di, La La, Ô Man, Lu Lộc Màn. Người Lô Lô có 2 nhóm địa phương gồm: Lô Lô hoa có khoảng trên 2 nghìn người chủ yếu sống tỉnh Hà Giang. Còn người Lô Lô đen có khoảng gần 4 nghìn người chủ yếu sống ở 2 huyện: Bảo Lạc, Bảo Lâm (tỉnh Cao Bằng). Dân tộc Lô Lô luôn có ý thức, tự tôn dân tộc, tính cộng đồng và tinh thần đoàn kết cao, thể hiện rõ nét trong việc gìn giữ trang phục của dân tộc mình.



Ảnh Internet

Người Lô Lô có trang phục riêng. Trong khi trang phục của người Lô Lô đen có màu đen làm chủ đạo thì trang phục người Lô Lô Hoa rất cầu kỳ từ áo, quần cho đến mũ, khăn.

Trang phục là một phần của đời sống, gắn kết đời sống sinh hoạt và tâm linh của con người. Trang phục biến đổi theo thời gian và cùng với sự giao lưu hội nhập ngày càng mạnh mẽ. Tuy nhiên, bộ trang phục truyền thống luôn là niềm tự hào của người dân Lô Lô, đồng thời, cũng là niềm tự hào của người phụ nữ dân tộc Lô Lô bởi tất cả những bộ trang phục đó đều do bàn tay khéo léo của người phụ nữ Lô Lô cắt, khâu mà nổi bật, đặc sắc nhất là kỹ thuật đáp vải.

Như chúng ta đã biết, trang phục là một sản phẩm có thể có nhiều kỹ thuật trang trí khác nhau, như thêu, đáp vải, batik... Tuy nhiên, mỗi tộc người thường có kỹ thuật trang trí đặc trưng. Người Dao và Phù Lá có kỹ thuật thêu, người Lô Lô, Pu Péo có kỹ thuật đáp vải. Trong khi người Hmông, Dao Tiền có kỹ thuật batik thì người Thái,



Ảnh Internet

Khơ-me có kỹ thuật ikat, người Mường, Tày và các tộc người ở Tây Nguyên có kỹ thuật hoa văn dệt. Các đồ án trang trí mang bản sắc tộc người và gắn với môi trường sống của đồng bào, thể hiện sự sáng tạo, tính thẩm mỹ, đức cần cù của phụ nữ và được lưu truyền từ thế hệ này đến thế hệ khác.

Đáp vải là kỹ thuật tạo các hoa văn bằng nhiều miếng vải màu nhỏ khâu lên trên một tấm vải nền. Vải để đáp có các màu khác nhau, được cắt hình tam giác, hình vuông, chữ nhật, dải băng… rồi khâu đáp lên vải nền, mũi khâu giấu ở mặt sau không để lộ đường chỉ. Kỹ thuật đáp vải phổ biến ở một số tộc người miền núi phía Bắc. Tuy nhiên mỗi dân tộc thường có những kiểu ghép riêng. Người Lô Lô, Pu Péo ghép các hình tam giác. Người H'mông có kỹ thuật đáp vải rất tinh xảo gọi là "đáp vải ngược", nghĩa là mảnh vải đáp được cắt lượn thành các họa



Ảnh Internet

tiết rồi đáp lên y phục để lộ màu nền bên dưới.

Người Lô Lô Hoa có kỹ thuật trang trí vải màu trên trang phục rất ấn tượng và độc đáo với đặc trưng hoa văn hình tam giác. Những hoa văn này nằm trong một đường diềm hình vuông tượng trưng cho bốn phương. Bên trong là các hình tam giác kèm nhau đôi một, phân chia một bên sáng một bên tối, một bên đậm màu, một bên nhạt màu. Đây cũng chính là biểu tượng của vương quốc Lô Lô cổ xưa. Trên thân của những chiếc áo được thêu hình chim Ngó Bá xen kẽ biểu tượng tam giác tạo nên nét hài hòa mà mang đậm bản sắc văn hóa. Chim Ngó bá là loài chim gắn liền với tín ngưỡng thờ thần của người Lô Lô Hoa.



Ảnh Internet



Ảnh Internet

hoa văn rực rỡ sắc màu. Kỹ thuật đáp vải tạo nên khối hình vuông, hình tam giác biểu trưng cho sự tuần hoàn của không gian, thời gian, thời tiết, mùa màng. Tua rua và hạt cườm trên mũ thể hiện cho bầu trời và các vị thần tinh tú, vừa tạo vẻ đẹp vừa rung rinh theo mỗi bước đi làm hình ảnh của người phụ nữ thêm sinh động. Mỗi chi tiết trên trang phục chính là nghệ thuật, từ sự khéo léo trong mỗi miếng vải được khâu đáp đến cách phối màu sao cho tổng thể hài hoà.

Biểu tượng hình tam giác 2 màu đối nhau cũng được thêu trên mũ của người phụ nữ Lô Lô Hoa. Khối tam giác này được may lệch phải và cũng chính là điểm nhấn của chiếc mũ. Ở phía chính giữa là biểu tượng thần Mít Dơ – thần cai quản mặt đất, bảo vệ con người trong tín ngưỡng của người Lô Lô.

Không chỉ độc đáo trong kỹ thuật đáp vải, trang phục của phụ nữ Lô Lô còn mang nhiều giá trị văn hoá tộc người vô cùng đặc sắc, thể hiện tinh hoa văn hóa của dân tộc Lô Lô được kết tinh từ ngàn xưa, phản ánh quan niệm về hạnh phúc lứa đôi, sự sinh sôi của dân tộc. Biểu tượng cho sự sinh sôi này được thể hiện trên tay áo của người phụ nữ. Chính vì thế mới có sự khác nhau giữa tay áo của người Lô Lô Hoa và người Lô Lô Chải, đây cũng là những nét riêng đặc biệt của dân tộc Lô Lô.

Trên tay áo bộ trang phục của người phụ nữ Lô Lô Hoa là những hoa văn nhiều hình tam giác ghép chung với nhau tạo thành hình đàn cá bơi. Hoa văn này biểu trưng cho hôn nhân, thể hiện tính năng sinh sản của người phụ nữ. Biểu tượng này được nhân lên trên tay áo cô dâu bởi người Lô Lô quan niệm đây sẽ là người mẹ sinh ra đứa trẻ. Đó là cái nôi bắt đầu của mỗi con người và sự phát triển của mỗi dân tộc.

Bộ trang phục dưới đây là của phụ nữ Lô Lô Hoa sử dụng kỹ thuật đáp vải là chủ đạo, phối hợp với batik và thêu để tạo nên những

Có thể nói rằng, bộ trang phục là một phần của đời sống, gắn kết đời sống sinh hoạt và tâm linh của người Lô Lô. Trước sự biến đổi của thời gian, cuộc sống của bà con ngày càng có nhiều thay đổi theo hướng tiếp cận gần hơn với sự giao lưu hội nhập nhưng bộ trang phục truyền thống vẫn luôn là niềm tự hào của người dân Lô Lô. Trang phục của những người phụ nữ Lô Lô dù thuộc nhóm nào vẫn luôn hiện diện và tỏa sáng như tâm hồn và cốt cách của người Lô Lô sinh sống nơi cao nguyên đá suốt hàng trăm năm nay. Thể hiện đậm nét bản sắc dân tộc qua các sản phẩm thổ cẩm mà người phụ nữ đóng vai trò gìn giữ, bảo tồn và trao truyền, lan toả, góp phần tạo nên những nét đa dạng và đặc sắc trong văn hoá Việt Nam.❑

www.orangeneedles.com

Orange Needles

HỘI NHẬP VỚI CÔNG NGHỆ HIỆN ĐẠI

TRÊN CƠ SỞ TÍCH LŨY CÔNG NGHỆ DÀI HẠN CỦA CHÚNG TÔI, CHÚNG TÔI ĐÃ VÀ ĐANG TIẾP TỤC NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN ĐỂ TẠO RA NHỮNG SẢN PHẨM KIM CHẤT LƯỢNG CAO.



VINATEX

TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM

VINATEX

Hướng tới kỷ niệm 30 NĂM

1995 - 2025

NGÀY THÀNH LẬP
TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM

VINATEX

Một điểm đến cung ứng giải pháp
thời trang Xanh trọn gói

TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM
Vietnam National Textile and Garment Group
Tòa nhà Leadvisors Place - 41A Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam
(+84-24) 38257700 (+84-24) 38262269 www.vinatex.com.vn


MAY10
2024